

Hướng dẫn Sử dụng

HITACHI

Máy giặt

Tự động Hoàn toàn

Mẫu máy

SF-250ZVAD
SF-220ZVAD



Cảm ơn bạn đã mua máy giặt tự động hoàn toàn của Hitachi.

- Vui lòng đọc kỹ sách Hướng dẫn Sử dụng này để vận hành máy giặt đúng cách.
- Vui lòng giữ lại sách Hướng dẫn Sử dụng này để tiện tham khảo sau này.

Mục lục

Chuẩn bị sử dụng

Thải hồi Rác Thân thiện với Môi trường	2
Mẹo vặt giúp Sử dụng Máy giặt Thân thiện với Môi trường.....	2
Các Bộ phận và Phụ kiện.....	3
Hướng dẫn An toàn.....	4
Cách Lắp đặt Máy giặt.....	6
■ Cách Lắp Tắm Chống Chuột	6
Bảng điều khiển và Màn hình hiển thị	10
Chuẩn bị Trước khi Sử dụng	12

Vận hành

Cách Sử dụng Máy giặt.....	13
■ Cách Sử dụng chức năng Tự động phân bổ.....	16
■ Tổng quan về Chương trình.....	18
Danh sách Chương trình	25
Cách Tùy chỉnh Chương trình	30

Bảo trì

Bảo dưỡng và Bảo trì.....	34
Xử lý sự cố.....	38
Mã lỗi	40
Dịch vụ Khách hàng.....	41
Thông số Kỹ thuật.....	41

Chỉ dành cho mục đích gia dụng

Thải hồi Rác Thân thiện với Môi trường

Vứt bỏ bao bì

Bao bì đóng gói đã giúp bảo vệ máy giặt mới của bạn được vận chuyển về nhà an toàn. Toàn bộ vật liệu bao bì đều không có hại với môi trường và có thể tái sử dụng. Vui lòng góp phần bảo vệ môi trường tốt hơn bằng cách vứt bỏ bao bì theo cách thân thiện với môi trường.

Hãy hỏi đại lý của bạn về cách thức thải hồi hiện tại.

Nguy cơ ngạt thở!

Không được để trẻ em nghịch với bao bì và các bộ phận liên quan.

Nguy cơ ngạt thở có thể xuất phát từ các bọc nhựa dẻo và hộp xếp.

Vứt bỏ thiết bị cũ

Thiết bị cũ không phải là rác vô giá trị. Việc tái chế thân thiện với môi trường có thể giúp thu được những vật liệu mới quý giá từ chúng.

Nguy cơ tử vong!

Rút phích điện của các thiết bị mà bạn không còn sử dụng nữa. Cắt dây điện và vứt bỏ cùng với phích cắm.

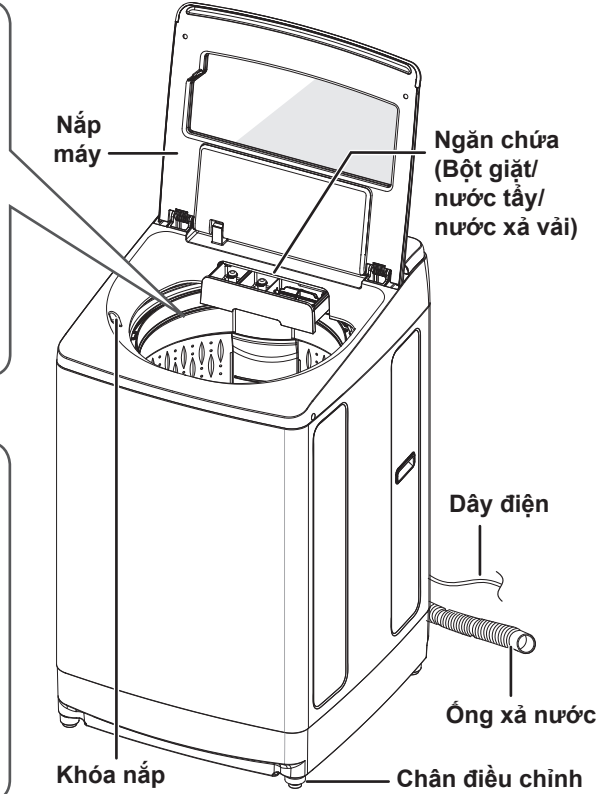
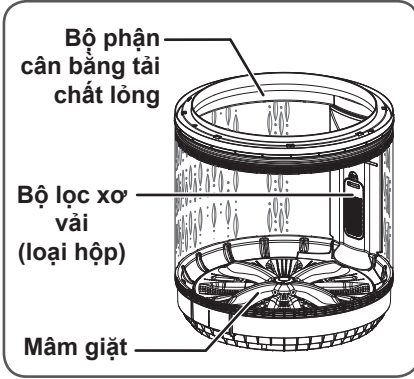
Nếu bạn muốn vứt bỏ sản phẩm này, hãy liên hệ với chính quyền địa phương của bạn hoặc đại lý và hỏi rõ cách xử lý rác thải đúng quy định.

Mẹo vặt giúp Sử dụng Máy giặt Thân thiện với Môi trường

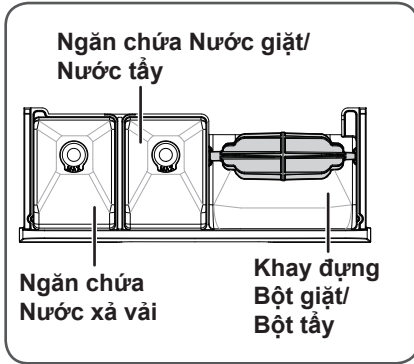
- Tuân theo giới hạn tải trọng của mỗi chương trình.
- Máy giặt này có các chương trình vận hành tiết kiệm điện nhờ vào bộ điều khiển biến tần tích hợp, cho phép máy giặt tối ưu vận hành theo điều kiện của quần áo.
- Thêm bột giặt tùy theo mức độ bẩn, kích cỡ đồ giặt và độ cứng của nước. Tuân theo hướng dẫn về lượng bột giặt cần dùng của nhà sản xuất bột giặt.
- Bạn có thể được sử dụng công nghệ tiết kiệm nước tiên tiến hơn như chu trình "Xả Vắt Xối nước".

Các Bộ phận và Phụ kiện

Lồng giặt



Ngăn chứa



Phụ kiện			
<p>Ống cấp nước và Khớp nối một chạm</p> <p>(1 bộ)</p>	<p>Nắp chụp chân đế</p> <p>(2 cái)</p>	<p>Chống Chuột</p>	<p>Ống xả nước</p> <p>(1 tờ)</p>

Phụ kiện tùy chọn

Túi giặt

Tham khảo trang 19
Mã linh kiện PTSF-200XWV 014

Phụ kiện cho chức năng Tự động phân bổ

Hướng dẫn An toàn

Máy giặt này được thiết kế chỉ để sử dụng trong nhà.

Vui lòng đọc kĩ các hướng dẫn an toàn này trước khi vận hành máy giặt.

- Thiết bị này được thiết kế để sử dụng cho hộ gia đình và các ứng dụng tương tự như: (IEC 60335-2-7)
 - khu bếp của nhân viên trong cửa hàng, văn phòng và các môi trường làm việc khác;
 - nhà ở nông trại;
 - khách hàng sử dụng trong khách sạn, nhà nghỉ và môi trường cư trú khác;
 - kiểu nhà nghỉ có phục vụ bữa sáng;
 - các khu vực sử dụng chung trong các khối căn hộ hoặc phòng giặt ủi.

CẢNH BÁO

Các vấn đề có thể gây tử vong hoặc thương tích nặng.

An toàn chung

- Không được tháo rời, sửa chữa hoặc thay đổi máy giặt.
 - Việc này có thể gây hỏng thiết bị, cháy, điện giật hoặc chấn thương.
 - Liên hệ trung tâm dịch vụ tại địa phương của bạn để sửa chữa máy.
- Không được đặt nguồn lửa hay bất kì vật dễ cháy nào trong hoặc gần máy giặt (ga, diesel, xăng, dung môi, cồn, hoặc quần áo vậy bẩn bởi những chất này).
 - Việc này có thể gây nổ hoặc cháy.
- Không được đổ nước vào máy giặt trong quá trình vận hành.
 - Việc này có thể gây điện giật.
- Không treo lên máy giặt. Không đặt vật nặng, thả đồ vật hoặc tác động lực lên nắp kính.
 - Việc này có thể làm vỡ nắp kính. Nếu phát hiện xước hoặc vỡ trên nắp kính, ngừng sử dụng máy giặt và liên hệ với trung tâm dịch vụ tại địa phương để yêu cầu kiểm tra và sửa chữa.
- Không cố dùng lực mạnh mở nắp trong quá trình vận hành.
Công tắc Khóa nắp được thiết kế để ngăn mở nắp máy trong quá trình vận hành. Lý do là khi chạm vào lồng giặt đang quay có thể gây ra thương tích nghiêm trọng. Nếu bạn có thể mở nắp máy trong quá trình vận hành, vui lòng dừng sử dụng Máy giặt ngay lập tức và cố gắng không chạm vào phần bên trong.
 - Liên hệ trung tâm bảo hành gần nhất của bạn để sửa chữa máy.
- Máy giặt này không dành người bị suy giảm năng lực thể chất, giác quan hoặc tâm thần, hoặc thiếu kinh nghiệm và kiến thức về máy giặt sử dụng (bao gồm cả trẻ em), trừ khi họ được người chịu trách nhiệm về an toàn giám sát hoặc chỉ dẫn về cách sử dụng thiết bị.

Lắp đặt

- Không được lắp máy giặt ở nơi có độ ẩm cực cao, như trong phòng tắm hoặc nơi có tiếp xúc với mưa.
 - Nguy cơ cháy, điện giật, rò rỉ điện, ăn mòn hoặc hỏng sản phẩm.
- Không lắp đặt máy giặt trên tấm đế có bánh lăn hoặc trên bề mặt không vững.
 - Việc này có thể gây chấn thương hoặc hỏng máy do rung động bất thường.
- Máy giặt phải được nối đất nếu bạn dùng bộ chuyển đổi phích cắm hai chấu cho phích cắm ba chấu.
 - Nếu không tuân thủ có thể gây ra điện giật, làm hỏng chất nền điện tử và các linh kiện điện tử.
- Sử dụng thiết bị với phụ kiện ống mới. Việc dùng lại ống cũ có thể gây rò rỉ nước và gián tiếp gây thiệt hại về tài sản.

Nguồn điện và dây dẫn

- Không được cầm hoặc rút phích điện bằng tay ướt.
 - Việc này có thể gây điện giật.
- Sử dụng theo điện áp định mức. Không được kết nối các thiết bị khác vào cùng ổ cắm điện.
 - Sử dụng cùng một ổ cắm điện cho máy giặt và các thiết bị điện khác có thể khiến phích cắm bị quá nóng và gây cháy.
- Lau sạch bụi trên phích điện.
 - Phích điện bẩn hoặc có bụi có thể gây cháy.
- Không được dùng ổ điện hoặc công tắc điện bị hỏng hoặc lỏng.
 - Việc này có thể dẫn đến nguy cơ điện giật, đoản mạch, hoặc gây cháy.
- Không được làm hỏng, cắt, sửa đổi, bẻ cong hoặc xếp gập dây điện.
 - Việc này có thể làm hỏng dây điện và gây cháy hoặc điện giật.
- Không được dùng ổ cắm nối dài cho dây điện.
 - Việc này có thể gây hiện tượng quá nhiệt hoặc cháy.
- Nếu dây điện bị hỏng, việc sửa chữa phải được thực hiện bởi một đại lý dịch vụ hoặc nơi sửa chữa được ủy quyền bởi nhà sản xuất để tránh rủi ro.

Hướng dẫn An toàn

An toàn cho trẻ em

- Giữ bao bì xa tầm với của trẻ nhỏ và trẻ sơ sinh.
→ Nguy cơ nghẹt thở.
- Không để cho trẻ em trèo lên máy giặt hoặc trèo vào lồng giặt. Không để các hộp hoặc ghế gần máy giặt để tránh trẻ em dùng các vật này để trèo lên.
→ Việc này có thể gây chấn thương.
- Trẻ em phải được giám sát để đảm bảo rằng chúng không nghịch với máy giặt.

⚠ CẢN TRỌNG

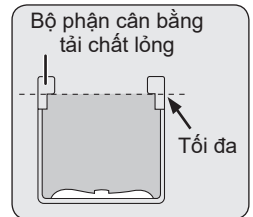
Các vấn đề có thể gây thương tích hoặc hư hại tài sản.

An toàn chung

- Nếu thiếu nước hoặc nếu bạn đang tháo ống cấp nước để nối lại thì hãy khóa vòi nước và nhấn nút Khởi động/Tạm dừng, sau đó chờ 40 giây và mở dần vòi nước.
→ Áp suất khí tạo ra do lượng lớn không khí bên trong các ống nước có thể làm hỏng máy giặt.
- Kiểm tra định kỳ để đảm bảo ốc vặn trên ống cấp nước được vặn chặt.
→ Ốc vặn lỏng sẽ gây rỉ nước.
- Ngắt phích điện ra khỏi ổ điện và tắt vòi nước nếu bạn không sử dụng máy giặt trong một thời gian dài.

Sử dụng


- Tất cả vật liệu bao bì phải được lấy ra trước khi sử dụng máy giặt.
→ Việc này có thể khiến máy hoạt động không đúng hoặc rung động bất thường.
- Kiểm tra bên trong lồng giặt trước khi vận hành máy giặt.
→ Đảm bảo không có thú nuôi hoặc động vật nhỏ bên trong lồng giặt.
- Không giặt những đồ mà nước không chảy qua được để dàng như áo mưa, đồ lặn, đồ trượt tuyết, túi ngủ, đệm, gối, giày, màn che bồn tắm.
→ Máy giặt có thể sẽ không hoạt động đúng, hoặc việc này có thể gây thương tích hoặc làm hỏng máy.
→ Không giặt những đồ ngay cả khi có dán nhãn là có thể giặt được với quần áo chống thấm nước.
- Không gấp hoặc xếp các đồ giặt có kích thước lớn như chăn/mền cùng nhau khi giặt.
- Không dùng túi giặt có kích thước chiều rộng lớn hơn 40cm.
→ Quần áo có thể mất cân bằng và gây ra những rung động bất thường trong chu trình vắt.
- Không cho quần áo vượt quá phần thấp nhất của cân bằng tải chất lỏng (đường chấm như hình).
→ Làm vậy có thể khiến quần áo bị đẩy ra khỏi lồng giặt trong chu trình vắt, gây hư hại cho quần áo hoặc máy giặt hoặc gây rò rỉ nước.
- Luôn cho bột giặt vào ngăn chứa bột giặt khi giặt.
Mẫu máy này được trang bị chức năng Tự động phân bổ và khi chức năng Tự động phân bổ được bật, lượng đầu vào thích hợp sẽ được tự động đưa vào.
- Không được dùng nguồn cấp nước nóng hơn 50°C.
- Không được giặt đồ chung với tiền xu, đầu ghim hoặc đá.
→ Việc này có thể làm hỏng quần áo hoặc máy giặt, hoặc gây rỉ nước.
Kiểm tra các túi quần áo trước khi giặt.
- Không được nhấn các nút bằng vật nhọn hoặc sắc.
- Không được đặt vật nặng, thùng chứa chất lỏng hoặc thiết bị phát nhiệt lên trên máy giặt.
→ Việc này có thể gây hỏng máy giặt hoặc mặt trên của máy giặt.



Bảo dưỡng và Bảo trì

- Nếu bột giặt, nước xả vải hoặc chất tẩy đổ trên bề mặt máy, hãy lau sạch bằng khăn ẩm ngay lập tức.
→ Các bộ phận bằng nhựa hoặc thép của máy giặt có thể bị hỏng.
- Không được đặt các thiết bị phát nhiệt gần máy giặt.
→ Việc này có thể khiến máy giặt bị biến dạng.

Cách Lắp đặt Máy giặt

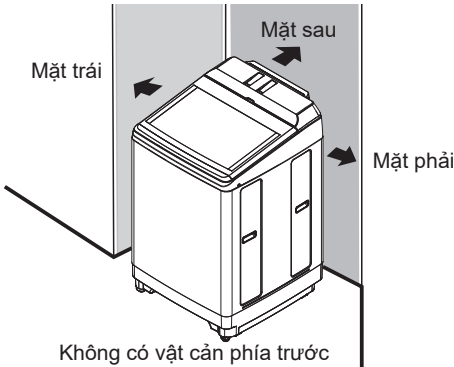
- Biểu tượng  dùng để kiểm tra xem bạn có lắp đặt máy giặt đúng cách hay không.

Phòng ngừa an toàn

- Không dùng phích điện bị hỏng để đảm bảo an toàn cho bạn. Hãy liên hệ một trung tâm sửa chữa được chứng nhận bởi nhà sản xuất để thay thế phích cắm.
- Nếu bạn đang sử dụng ổ cắm điện 2 chấu, dùng một bộ chuyển đổi để chuyển từ ba chấu sang hai chấu. Khi thực hiện điều này, hãy đảm bảo rằng bạn đấu nối với dây nối đất. Nếu không nối đất sẽ có nguy cơ về điện giật, hỏng chất nền hoặc linh kiện điện tử.
- Không được đấu nối dây nối đất với ống dẫn gas, đường dây điện thoại, ống nước, hoặc cột thu lôi. Rút phích điện ra khỏi ổ điện khi bạn gắn dây nối đất.
- Bạn không cần gắn dây nối đất nếu ổ cắm điện là loại 3 chấu có cực nối đất.

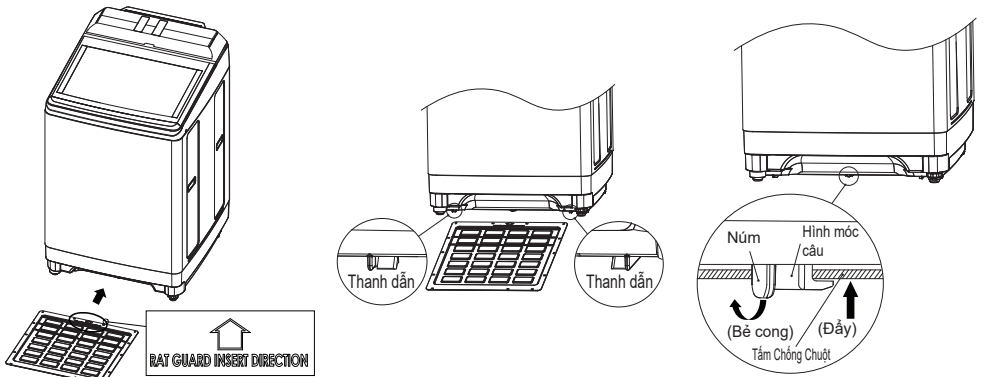
Địa điểm lắp đặt máy giặt

- Các ống có thể bị hỏng nếu bị đóng băng. Không được lắp đặt máy giặt ngoài trời hoặc tại nơi có thể bị đóng băng.
- Lắp đặt máy giặt trên mặt sàn phẳng đặc để tránh rung và ồn quá mức.
- Không được lắp máy giặt ở nơi có độ ẩm cực cao, như trong phòng tắm hoặc nơi có tiếp xúc với mưa.
- Không được lắp máy giặt tại những nơi trơn trượt hoặc không ổn định. Điều này có thể khiến cho máy bị rung động bất thường.
- Lắp đặt máy giặt cách tường theo hướng dẫn bên dưới để tránh gây tiếng ồn và rung động bất thường.
- Ống xả có thể bị xô dịch hoặc rung động do áp lực nước khi xả. Khi nối ống xả vào lỗ thoát nước lớn và cạn nên giữ chặt nó bằng vòng kẹp ống.



Vùng	Khe hở
Trái	Ít nhất 9 cm
Phải	Ít nhất 9 cm
Sau	Nên cách từ 10 cm trở lên đối với mặt sau có lắp Ống cấp nước.

Cách Lắp Tấm Chống Chuột



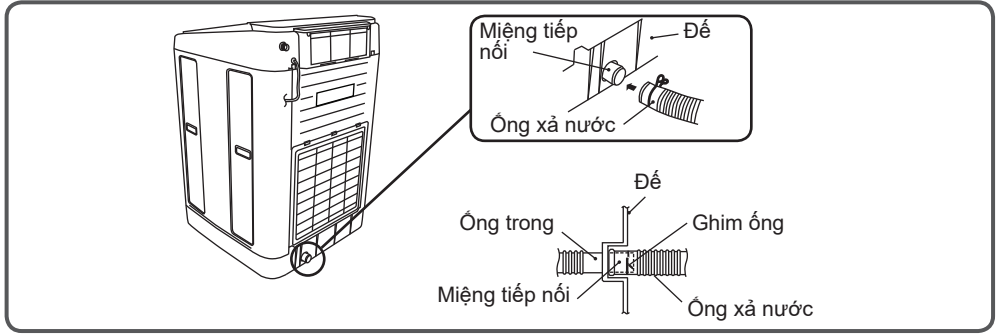
- Trước khi gắn “Tấm Chống Chuột” vào, vui lòng đặt nó như được thể hiện trong hình trên.
- Đặt bộ phận này vào thanh dẫn ở mặt trước thân máy và đẩy vào phía trước.
- Sử dụng núm của hình móc cầu để bê cong và đẩy “Tấm Chống Chuột” vào.

Cách Lắp đặt Máy giặt

Lắp đặt ống xả nước

- Biểu tượng □ dùng để kiểm tra xem bạn có lắp đặt máy giặt đúng cách hay không.

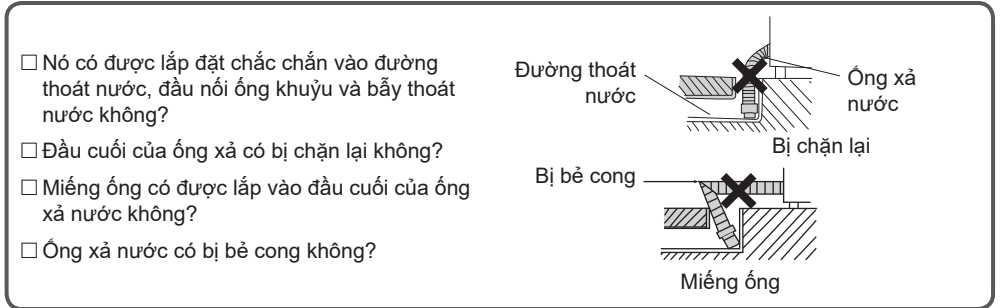
1. Đẩy ống xả nước vào miệng tiếp nối và giữ chặt bằng ghim ống (kèm theo trong bao bì).



- Ghim ống (đặt chính xác theo hướng được biểu thị trong hình)

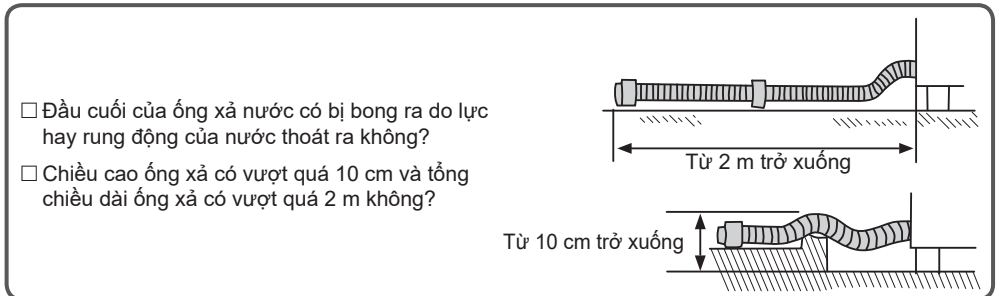
2. Lắp đầu cuối của ống xả nước vào ngõ xả nước.

- Không được để ống xả nước bị bẻ cong, xoắn, bị kéo ra và bị hỏng, bị dẫm lên, hoặc bị gấp.
- Trải lớp vải lót trên sàn nhà trước khi đặt máy giặt nằm với mặt lưng áp sát sàn để tránh làm hỏng máy.
- Dùng dao cắt đầu cuối của ống xả nước theo góc 45 độ vì nếu đường xả nước nông và đầu ống xả nước bị chặn lại, máy giặt có thể hoạt động lỗi.



- Nó có được lắp đặt chắc chắn vào đường thoát nước, đầu nối ống khuỷu và bẫy thoát nước không?
- Đầu cuối của ống xả có bị chặn lại không?
- Miếng ống có được lắp vào đầu cuối của ống xả nước không?
- Ống xả nước có bị bẻ cong không?

- Giữ cho phần cao nhất của ống xả nước không vượt quá 10 cm so với sàn nhà nếu ống xả đi qua ngạch cửa hoặc một vật nào khác. Nếu vượt quá độ cao này, nước sẽ khó được rút hết và lỗi "C2" (nước không rút hết) có thể xảy ra.
- Không được nối dài ống xả nước quá 2 mét từ máy giặt.
- Hãy sử dụng Ống nối dài được bán riêng biệt. Để có hiệu quả xả nước cao, vui lòng làm theo hình vẽ. Trong trường hợp sử dụng ống nối dài thông thường, nếu đường kính ống xả nhỏ thì nó không thể xả nước hiệu quả và thiết bị có thể hoạt động không bình thường.



- Đầu cuối của ống xả nước có bị bong ra do lực hay rung động của nước thoát ra không?
- Chiều cao ống xả có vượt quá 10 cm và tổng chiều dài ống xả có vượt quá 2 m không?

Cách Lắp đặt Máy giặt



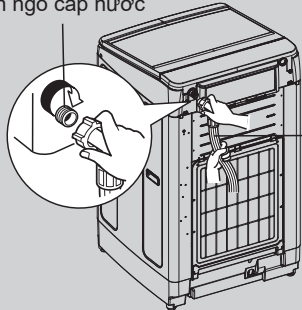

Nối với vòi nước

- Biểu tượng dùng để kiểm tra xem bạn có lắp đặt máy giặt đúng cách hay không.

- Ống cấp nước



- Áp lực nước tối ưu là 0,03 đến 0,8 MPa.

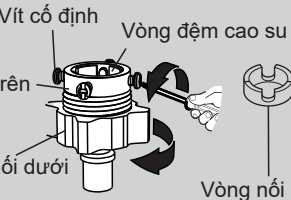
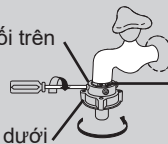


<p>Vòi nước ngang</p>  <p>Vòi nước nổi</p> 	<p>Van ngõ cấp nước</p>  <p>Ống cấp nước</p>
<p>Đầu nối ống</p>  <p>Vòng đệm cao su</p> <ul style="list-style-type: none"><input type="checkbox"/> Đảm bảo rằng vòng đệm cao su nằm bên trong đầu nối ống.	<ul style="list-style-type: none"><input type="checkbox"/> Nối ống cấp nước với van cấp nước trên máy giặt.

- Đảm bảo ốc vặn giữa ống cấp nước và máy giặt được siết chặt.

- Trước khi vận hành máy giặt, hãy mở vòi nước để xác nhận ống cấp nước được đấu nối đúng. Nước sẽ rò rỉ nếu ốc vặn bị lỏng.

- Ống cấp nước với khớp nối một chạm



<p>1. Nới lỏng khớp nối trên.</p>  <p>Vít cố định</p> <p>Vòng đệm cao su</p> <p>Khớp nối trên</p> <p>Khớp nối dưới</p> <p>Vòng nối</p> <ul style="list-style-type: none">• Nếu đường kính vòi nước lớn hơn vòng nối, hãy tháo vòng nối ra.	<p>2. Nhấn phần khớp nối trên lên để vòng đệm cao su và đầu vòi được khớp kín cố định. Tiếp theo, siết chặt 4 vít.</p>  <p>Khớp nối trên</p> <p>Vòng đệm cao su</p> <p>Khớp nối dưới</p> <ul style="list-style-type: none">• Xoay phần khớp nối dưới để đảm bảo nước không rò rỉ.• Khóa vòi nước lại để bạn có thể tháo ống cấp nước ra khỏi phần khớp nối dưới. Tiếp theo, kéo ống dẫn ra và hạ quai kẹp xuống.
<p>3. Gắn ống cấp nước vào phần khớp nối dưới và hạ quai kẹp xuống.</p>  <p>Ống lót trượt</p>  <p>Khớp nối dưới</p> <p>Ống cấp nước</p>	

Cách Lắp đặt Máy giặt

- Biểu tượng dùng để kiểm tra xem bạn có lắp đặt máy giặt đúng cách hay không.

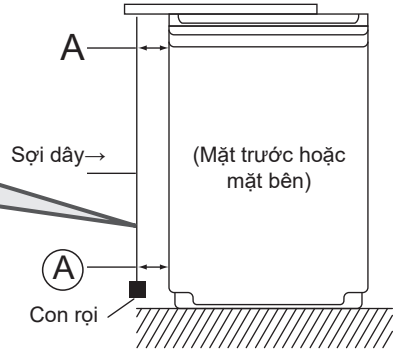
1. Lắp đặt Máy giặt

- Di chuyển Máy giặt đến khu vực cài đặt.
- Nối máy giặt đúng cách với một nguồn điện AC được nối đất.
- Điện áp của nguồn điện phải phù hợp với điện áp định mức của máy giặt.
- Không dùng ổ cắm nối dài hoặc làm quá tải ổ điện bằng cách dùng các ổ cắm rời.

2. Kiểm tra mức cân bằng ngang

- Theo hình bên phải, hãy kiểm tra mức cân bằng nhờ con rọi đơn giản mà bạn có thể làm bằng sợi dây, chiếc bút và vật nặng như đồng xu.

- Nếu khoảng cách giữa A và (A) bằng nhau, máy giặt của bạn được đặt cân bằng ($\pm 5\text{mm}$).



3. Kiểm tra mức cân bằng

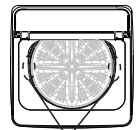
- Vui lòng điều chỉnh chân nếu Máy giặt không ổn định hoặc khi chính sàn nhà không bằng phẳng.

<p>Nới lỏng đai ốc khóa</p> <p>Đai ốc khóa</p>	<p>Chỉnh độ cao của chân</p> <p>Chân điều chỉnh được</p> <p>Nâng chân này</p> <p>Hạ chân này</p>	<p>Siết chặt đai ốc khóa</p> <p>Đai ốc khóa</p>	<p>Chân điều chỉnh được</p> <p>Nắp chụp chân đế</p>
<ul style="list-style-type: none"><input type="checkbox"/> Xoay đai ốc khóa theo hướng mũi tên để nới lỏng và sau đó xoay chân điều chỉnh được để ổn định lại Máy giặt.	<ul style="list-style-type: none"><input type="checkbox"/> Sau khi điều chỉnh xong, xoay đai ốc khóa theo hướng mũi tên để siết chặt đai ốc.		

4. Kiểm tra điểm giữa của lồng giặt

- Khi Máy giặt cân bằng, bạn cũng cần đảm bảo rằng lồng giặt được nằm ước chừng ở điểm giữa.

Lưu ý : Không làm như vậy có thể gây rung lắc hoặc vận hành bất thường.



Kiểm tra độ lệch giữa bên phải và bên trái

Kiểm tra sau khi lắp đặt

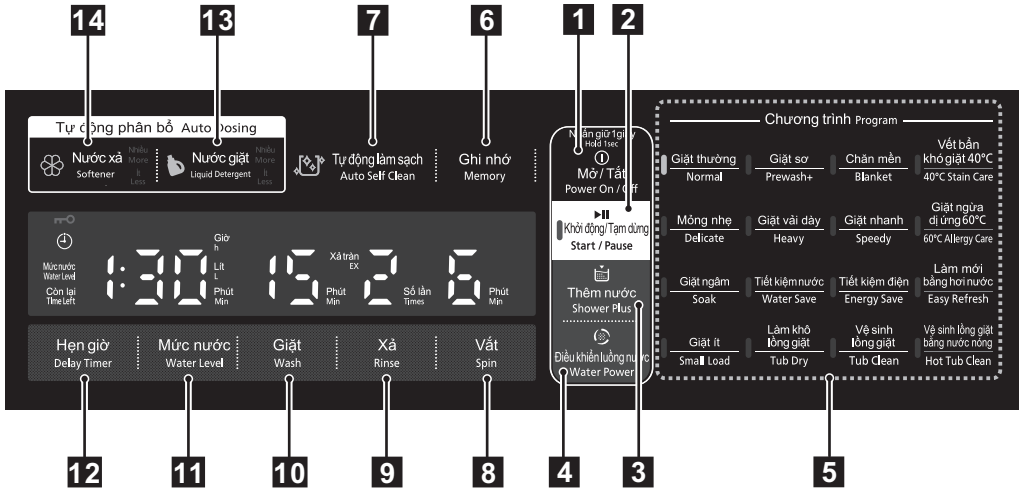
Nếu bất kì sự cố nào sau đây hoặc sự cố bất thường khác xảy ra, hãy rút phích điện ngay lập tức và liên hệ với trung tâm dịch vụ tại địa phương.





- Máy giặt không vận hành khi bật nguồn điện.
- Dây điện bị hỏng.
- Có rung động hoặc âm thanh bất thường trong khi vận hành.
- Có mùi khét.

Bảng điều khiển và Màn hình hiển thị

CHÚ Ý

- Dùng ngón tay trần chạm trực tiếp vào các nút trên Bảng điều khiển.
- Nếu bạn thấy giọt nước, bột giặt hoặc các chất lạ khác trên Nắp kính, vui lòng dùng vải khô lau sạch chúng.



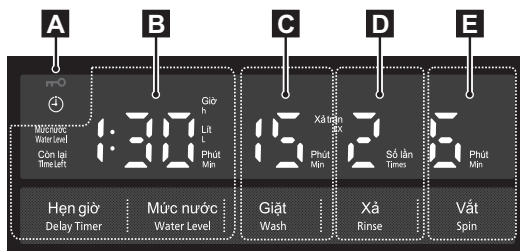
<p>1 Nút Power (Nguồn)</p> 	<p>Nhấn nút này để bật và tắt nguồn điện (Khi bật nguồn, vui lòng giữ 1 giây và phần hiển thị HELLO sẽ bật). Máy giặt sẽ tự động tắt khi tất cả các hoạt động đã được hoàn tất. Đồng thời máy giặt cũng tự động tắt nếu không được vận hành hoặc không có nút nào được ấn sau 10 phút từ khi bật nguồn lên.</p>
<p>2 Nút Start/Pause (Khởi động/Tạm dừng)</p> 	<p>Nhấn nút này để khởi động hoặc tạm dừng vận hành. Khi máy giặt được tạm dừng trong thời gian lâu hơn 24 giờ mà không có hoạt động nào, máy sẽ tự động tắt.</p>
<p>3 Nút Shower Plus (Xối nước bổ sung)</p> 	<p>Nhấn nút này để thêm nước xối trong quá trình vận hành. Lượng nước bổ sung được cấp phụ thuộc vào lượng tải hoặc chương trình giặt. Nhấn nút này nếu bạn muốn hủy tùy chọn này. Chức năng này chỉ khả dụng trong quá trình giặt và xả thường. Nút này không hoạt động nếu mực nước đã đạt mức cao nhất của mỗi chương trình giặt.</p>
<p>4 Nút Water Power (Áp lực nước)</p> 	<p>Áp lực dòng nước thay đổi mỗi khi nhấn nút này. Áp lực dòng nước được hiển thị trên đèn báo Water Level (Mức nước)/ Hẹn giờ. (0: thường, 1: mạnh, 2: mạnh hơn, -1: yếu, -2: yếu hơn) Chức năng này chỉ khả dụng trong quá trình giặt và xả thường.</p>
<p>5 Nút Program (Chương trình)</p>	<p>Nhấn nút này để chọn chương trình giặt. Chương trình sẽ thay đổi mỗi lần nhấn nút.</p>
<p>6 Nút Memory (Bộ nhớ)</p>	<p>Để ghi chương trình giặt tùy chỉnh, hãy nhấn nút này lâu hơn 3 giây sau khi chọn từng mục chi tiết như mực nước, thời gian giặt, thời gian xả và thời gian vắt. Từ lần giặt tiếp theo, bạn có thể gọi lại chương trình được lưu này bằng cách nhấn nút này sau khi bật Máy giặt.</p>


Bảng điều khiển và Màn hình hiển thị

Trong quá trình Vận hành (nắp đóng)

<p>7 Nút Auto Self Clean (Tự vệ sinh tự động)</p> 	<p>Chức năng “Tự vệ sinh tự động” sẽ tự động vệ sinh cả lồng giặt trong và ngoài để giữ cho máy giặt được sạch sẽ. Chức năng này bị tắt tại thời điểm giao hàng từ nhà máy. Khi được bật lên, chức năng “Tự vệ sinh tự động” sẽ hoạt động mỗi lần bạn giặt đồ.</p>
<p>8 Nút Spin (Vắt)</p>	<p>Nhấn nút này để thay đổi thời gian vắt. Thời gian vắt có thể được cài đặt từ 1 đến 9 phút.</p>
<p>9 Nút Rinse (Xả)</p>	<p>Nhấn nút này để thay đổi thời gian xả.</p>
<p>10 Nút Wash (Giặt)</p>	<p>Nhấn nút này để thay đổi thời gian giặt. Có thể cài đặt thời gian giặt trong khoảng 3 đến 24 phút.</p>
<p>11 Nút Water Level (Mức nước)</p>	<p>Bạn có thể cài đặt lượng nước mỗi lần bạn nhấn nút Water Level (Mức nước).</p>
<p>12 Nút Delay Timer (Hẹn giờ)</p> 	<p>Có thể cài đặt thời gian hẹn giờ từ 3 đến 12 giờ. Đèn báo trong chế độ Hẹn giờ. Nút Hẹn giờ sẽ sáng khi bật chế độ này.</p>
<p>13 Nút Liquid Detergent (Nước giặt)</p> 	<p>Nhấn nút này khi muốn tự động cho nước giặt vào lồng giặt trong quá trình giặt. Chức năng này không thể hoạt động trong chương trình Vệ sinh lồng giặt, Làm khô lồng giặt, Vết bẩn khó giặt 40°C, Làm mới bằng hơi nước và Vệ sinh lồng giặt bằng nước nóng. Khi bạn muốn thay đổi lượng đầu vào ...trang 17</p>
<p>14 Nút Softener (Nước xả)</p> 	<p>Nhấn nút này khi muốn tự động cho nước xả vải vào lồng giặt trong quá trình giặt. Chức năng này không thể vận hành trong chương trình Tiết kiệm nước, Vệ sinh lồng giặt, Làm khô lồng giặt, Làm mới bằng hơi nước và Vệ sinh lồng giặt bằng nước nóng. Khi bạn muốn thay đổi lượng đầu vào ...trang 17</p>

Hiển thị toàn bộ Thông tin chu trình, thời gian còn lại và mã lỗi.



<p>A</p>	<p>Khóa nắp máy  : Nắp máy được khóa khi biểu tượng này sáng.</p>
<p>B</p>	<p>→ Chỉnh “Mức nước” của chương trình giặt (được hiển thị là ‘Mức nước’) → Thời gian còn lại của chương trình giặt (được hiển thị là ‘Thời gian còn lại’)</p>
<p>C</p>	<p>Thời gian Giặt.</p>
<p>D</p>	<p>Thời gian Xả.</p>
<p>E</p>	<p>Thời gian Vắt.</p>

Chuẩn bị Trước khi Sử dụng

Chuẩn bị đồ giặt

- Loại bỏ vật thể lạ nếu có (đồng xu, ghim an toàn, v.v.).
- Cho quần áo dễ hỏng (đồ len, quần áo lót, v.v.) vào túi giặt.
- Loại bỏ các cụm xơ vải, bùn, cát, tóc và lông thú ra khỏi đồ giặt nếu có.
- Buộc dây và cài lại khóa kéo nếu được.



Phân loại đồ giặt

- Phân loại đồ giặt theo loại vải và biểu tượng nhãn sử dụng (vải cotton, sợi hỗn hợp, sợi tổng hợp, vải len, đồ giặt tay, v.v.).
- Không được giặt với số lượng rất ít, ví dụ chỉ giặt một chiếc quần jean.
→ Điều này có thể gây rung lắc bất thường trong chu trình vắt.
- Tách riêng đồ trắng và đồ màu.

Nguy cơ chấn thương!

Không giặt những đồ sau đây mà nước không chảy qua được dễ dàng vì nó sẽ gây ra rung động bất thường trong chu trình vắt và có thể gây thương tích hoặc trục trặc.

- Những loại đồ chống thấm nước, chẳng hạn như đồ lặn, đồ trượt tuyết, màn che bồn tắm, túi ngủ, áo mưa, tá giấy, tá lót, tấm phủ xe đạp, tấm phủ xe máy, tấm phủ xe hơi, thảm, đệm chống thấm nước, ga giường chống thấm nước, miếng lót chân và các vật dụng cứng và dày khác, (Mặc dù “nhãn hướng dẫn sử dụng” đề cập rằng nó có thể giặt bằng máy giặt, nhưng vui lòng không bỏ những đồ này vào máy giặt để giặt).
- Các đồ có lớp phủ cao su chống trượt như thảm cửa.
- Đệm lót, gối, giày, v.v.

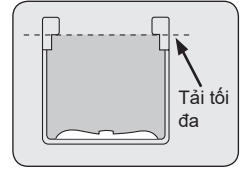
Bột giặt và chất phụ gia

- Để sử dụng chức năng Tự động phân bổ cho nước giặt và nước xả vải một cách chính xác, cần phải cài đặt lượng nước giặt và nước xả vải tiêu chuẩn khi sử dụng lần đầu, khi thay đổi loại nước giặt hoặc nước xả vải. Lượng tiêu chuẩn nên được cài đặt theo...trang 17.
- Để sử dụng ngăn chứa bột giặt và nước xả vải, nên cho vào một lượng bột giặt thích hợp theo đèn báo bột giặt của máy giặt. Loại và lượng bột giặt sẽ khác nhau tùy thuộc vào loại vải, lượng, kích cỡ đồ giặt, mức độ bẩn và độ cứng của nước được sử dụng. Đối với mẫu máy được trang bị chức năng Tự động phân bổ và khi chức năng Tự động phân bổ được bật, lượng đầu vào thích hợp sẽ được tự động đưa vào.
Sử dụng ít bột giặt nếu:
 - Lượng đồ giặt ít.
 - Đồ giặt không quá bẩn.
- Quá nhiều bột giặt có thể dẫn đến việc thừa bọt, làm giảm hiệu quả xả hoặc gây tràn nước.
- Tùy theo nhãn hiệu bột giặt, bột giặt có thể không hòa tan hoàn toàn nếu áp lực nước thấp hoặc nước quá lạnh.
→ Trang 34: Bảo dưỡng và Bảo trì
- Khi sử dụng nước xả vải hoặc nước tẩy, hãy tuân theo hướng dẫn sử dụng trên bao bì.
- Nếu áp lực nước không ổn định trong quá trình vận hành, nước có thể bị đọng lại trong hộp đựng Bột giặt và Nước xả vải.

Cách Sử dụng Máy giặt

1 Phân loại đồ giặt

- Phân loại quần áo theo loại vải, nhãn mác sử dụng quần áo và mức độ bẩn.
→ Trang 12: Chuẩn bị đồ giặt
- Không được vượt quá tải trọng tối đa.
- Đồ không được vượt quá vạch này.
Nếu không, đồ giặt có thể văng ra ngoài lồng giặt khi đang quay và có thể gây hư hỏng.



2 Nhấn nút Power (Nguồn) để bật nguồn điện.

- Nếu không có chương trình nào được chọn trong vòng 10 phút, máy giặt sẽ tự động tắt.
Nhấn nút Power (Nguồn) lần nữa để bật nguồn điện.

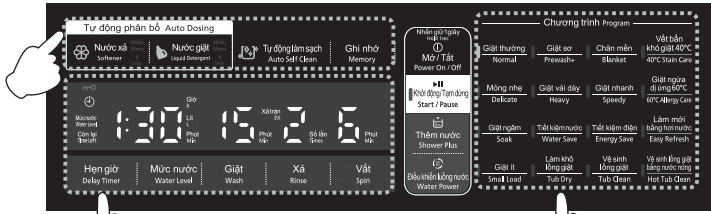


3 Chọn và điều chỉnh chương trình giặt

- Chọn một chương trình giặt bằng nút Program (Chương trình).
→ Trang 18: Tổng quan về Chương trình, Trang 25: Danh sách Chương trình
- Bạn có thể thay đổi sự kết hợp hoặc thiết lập của các hoạt động giặt, xả, và vắt bằng các nút Giặt, Xả, và Vắt.
- Bạn có thể kích hoạt chức năng "Tự vệ sinh tự động" bằng nút Tự vệ sinh tự động.
→ Trang 15: Cách sử dụng chức năng "Tự vệ sinh tự động"
→ Khi được bật lên, chức năng "Tự vệ sinh tự động" sẽ hoạt động mỗi lần bạn giặt đồ.
Để bỏ kích hoạt, hãy nhấn lại nút đó khi đang bật nguồn điện.
- Bạn có thể kích hoạt "Tự động phân bổ" bằng nút "Detergent (Nước giặt)" và "Softener (Nước xả)".
→ Trang 16: Cách sử dụng chức năng "Tự động phân bổ".
→ Sau khi được BẬT, chức năng "Tự động phân bổ" sẽ vận hành mỗi khi bạn giặt đồ.
Để bỏ kích hoạt, hãy nhấn lại nút đó khi đang bật nguồn điện.

Cài đặt vận hành

Lựa chọn một chức năng.



Thay đổi cài đặt của Wash (Giặt), Rinse (Xả) và Spin (Vắt).

Lựa chọn một chương trình.

4 Nhấn nút Start/Pause (Khởi động/Tạm dừng)

- Trước khi bắt đầu vận hành, lượng đồ giặt sẽ được cân. Khi đó lượng nước cần thiết sẽ được hiển thị.
- Nếu bị mất điện
Máy giặt được trang bị chức năng khởi động lại.
Nếu mất điện xảy ra khi máy giặt đang vận hành, chu trình (ví dụ: giặt, xả hoặc vắt) tại thời điểm đó sẽ được lưu lại, và khi có điện trở lại thì máy sẽ tự động khởi động lại tại chu trình bị ngắt quãng.
Nếu bị mất điện trong chu trình vắt, nắp sẽ bị khóa lại và không mở ra được. Sau khi có điện, khóa sẽ được mở.



5 Cho bột giặt vào ngăn chứa bột giặt và đóng nắp máy giặt

(Khi sử dụng chức năng Tự động phân bổ, xem trang 16)

- Mở ngăn chứa bột giặt, thêm lượng bột giặt theo chỉ dẫn trên bao bì và sau đó đóng ngăn chứa bột giặt.
- Lượng bột giặt dựa trên loại “20 gram cho 30 lít”.
Do lượng bột giặt cần thiết sẽ khác nhau tùy theo loại bột giặt, hãy làm theo hướng dẫn sử dụng trên bao bì bột giặt.
- Đối với nước giặt, hãy làm theo hướng dẫn sử dụng trên bao bì và cho nước giặt vào ngăn chứa nước giặt/nước tẩy.
- Thêm nước xả vải vào ngăn chứa nước xả vải dựa theo hướng dẫn sử dụng trên bao bì của nước xả vải. Khi đó nước xả vải sẽ được tự động thêm vào lồng giặt trong lượt xả cuối.
- Đối với nước tẩy, hãy làm theo hướng dẫn sử dụng trên bao bì và cho nước giặt vào ngăn chứa nước giặt/nước tẩy.
- Tốc độ đóng nắp có thể thay đổi, tùy thuộc vào nhiệt độ; tuy nhiên điều này là bình thường.

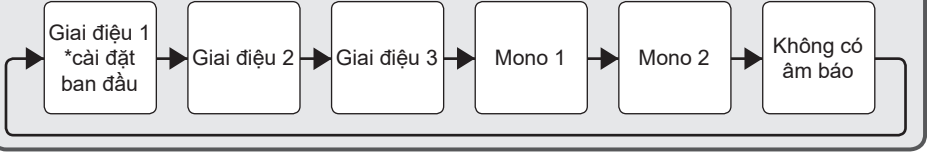
Tạm dừng chương trình:	Nhấn nút Start/Pause (Khởi động/Tạm dừng). Máy giặt sẽ tự tắt nếu không được khởi động lại trong vòng 24 giờ.
Thêm quần áo trong khi đang thực hiện chu trình giặt:	Nhấn nút Start/Pause (Khởi động/Tạm dừng) để tạm dừng máy và thêm quần áo vào. Nắp máy giặt bị khóa khi lồng giặt đang quay, vì vậy hãy chờ đến khi lồng giặt dừng hẳn, khi đó khóa nắp máy giặt sẽ tự động được mở. Sau khi thêm quần áo, hãy đóng nắp lại và nhấn nút Start/Pause (Khởi động/Tạm dừng) để khởi động lại quá trình vận hành. * Lưu ý: Không nên cho thêm quá nhiều quần áo vào vì máy giặt đã tính toán mức tải ban đầu để xác định hoạt động tối ưu.
Thêm nước trong khi đang thực hiện chu trình giặt:	Nhấn nút Shower Plus (Xối nước bổ sung) để thêm nước. Để dừng bổ sung, hãy nhấn nút đó lần nữa. Nếu mức nước đã ở mức tối đa, bạn không thể thêm nước nữa. * Lưu ý: Chức năng này không thể vận hành trong chương trình Làm khô lồng giặt, Vệ sinh lồng giặt, Làm mới bằng hơi nước, Chăn mềm, Vệ sinh lồng giặt bằng nước nóng và Tiết kiệm nước.
Thay đổi áp lực dòng nước:	Nhấn nút Water Power (Áp lực nước). Bạn có thể bấm nút này liên tiếp để điều chỉnh qua năm cấp áp lực. * Lưu ý: Chức năng này không thể vận hành trong chương trình Chăn mềm, Tiết kiệm điện, Giặt vải dày và Làm mới bằng hơi nước. Tùy thuộc vào chương trình giặt, bạn có thể thay đổi áp lực nước tối đa/tối thiểu khác nhau bằng nút này. Ngoài ra, khi lượng tải lớn, không phải lúc nào bạn cũng dễ nhận thấy những thay đổi của áp lực nước có thể bằng mắt.
Chấm dứt chương trình:	Nhấn nút Start/Pause (Khởi động/Tạm dừng), sau đó nhấn nút Power (Nguồn) để tắt nguồn điện.

Cách Sử dụng Máy giặt

6 Lấy đồ giặt ra (Kết thúc chương trình giặt)

- Âm báo phát ra khi chương trình kết thúc.

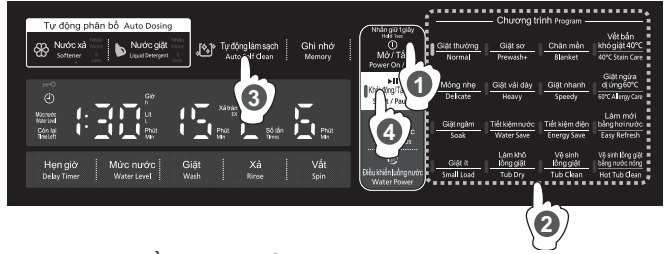
Có thể bỏ kích hoạt âm báo hoặc có thể thay đổi âm báo theo 5 loại âm bằng cách nhấn nút Water Level (Mức nước) ít nhất 3 giây khi thay đổi mọi âm báo.



- Máy giặt sẽ tự động tắt khi tất cả các hoạt động đã được hoàn tất. Mở nắp máy và lấy đồ giặt ra để phơi khô.

Cách sử dụng chức năng “Tự vệ sinh tự động”

- 1 Nhấn nút Power (Nguồn) để bật nguồn điện.
- 2 Lựa chọn một chương trình.
- 3 Nhấn nút Auto Self Clean (Tự vệ sinh tự động).
- 4 Nhấn nút Strat/Pause (Khởi động/Tạm dừng).



- Chức năng “Tự vệ sinh tự động” đang hoạt động, cần thêm khoảng 20 phút và 15 lít nước.
- Cài đặt này bị tắt tại thời điểm xuất xưởng. Khi được kích hoạt, chức năng “Tự vệ sinh tự động” sẽ hoạt động mỗi lần bạn giặt đồ.
- Trước chu trình vắt cuối cùng, mặt bên ngoài lồng giặt, mặt dưới của mâm giặt, và phần bên trong của lồng giặt ngoài được rửa để loại bỏ chất bẩn và đất.
- Để bỏ kích hoạt chức năng “Tự vệ sinh tự động”, hãy nhấn nút Tự vệ sinh tự động một lần nữa khi bật nguồn điện.

- Chức năng “Tự vệ sinh tự động” hoạt động ngay trước khi bắt đầu chu trình vắt trong mỗi chương trình giặt.
- Chức năng “Tự vệ sinh tự động” hoạt động ngay cả khi máy giặt đã bắt đầu vận hành xả.
- Không thể cài đặt hoặc hủy chức năng “Tự vệ sinh tự động” trong quá trình vận hành.
- Chức năng “Tự vệ sinh tự động” sẽ tự động bị hủy khi:
 - Thời gian vắt được cài đặt thủ công thành 1 phút.
 - Cài đặt vận hành chỉ vắt.
 - Không cài đặt vắt.
- Tùy thuộc vào loại và mức độ bẩn, một số chất bẩn có thể không bị loại bỏ khi dùng chức năng “Tự vệ sinh tự động”.
- Nếu máy giặt ít được sử dụng, một số chất bẩn có thể không bị loại bỏ khi dùng chức năng “Tự vệ sinh tự động”.
- Để vệ sinh lồng giặt triệt để hơn, chúng tôi khuyến nghị sử dụng chương trình Vệ sinh lồng giặt cùng với chức năng “Tự vệ sinh tự động”.

- Chức năng “Tự vệ sinh tự động” được bỏ kích hoạt khi chọn một trong các chương trình giặt sau.
 - Blanket (Chăn mền)
 - Tub Dry (Làm khô lồng giặt)
 - Tub Clean (Vệ sinh lồng giặt)
 - Easy Refresh (Làm mới bằng hơi nước)
 - Hot Tub Clean (Vệ sinh lồng giặt bằng nước nóng)
- Khi chức năng “Tự vệ sinh tự động” đang hoạt động, một chút nước có thể bắn ra khỏi ngăn đựng nước xả vải. Đây là hoạt động bình thường của máy giặt và không phải là lỗi.

Cách Sử dụng Máy giặt

Cách Sử dụng chức năng Tự động phân bổ

Cách bổ sung nước giặt và nước xả vải khi sử dụng chức năng “Tự động phân bổ”

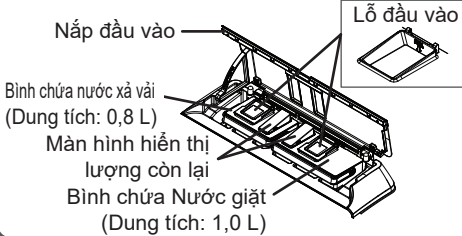
■ Chỉ có nước giặt và nước xả vải mới có thể tự động được thêm vào.

■ Không bỏ bột giặt, thuốc tẩy hoặc chất phụ gia vào bình chứa.

■ Khi sử dụng bột giặt hoặc nước xả vải không phải chất lỏng → Trang 14

Với bình chứa nước giặt và nước xả vải được gắn vào thiết bị chính, hãy kiểm tra thang đo lượng chất lỏng còn lại và đổ đầy sao cho mức chất lỏng không vượt quá vị trí được biểu thị là “ĐẦY”

Khi sử dụng chức năng “Tự động phân bổ”



- Nếu nước giặt hoặc nước xả vải dính vào bình chứa, hãy lau sạch bằng khăn ẩm.
- Tùy thuộc vào loại nước giặt hoặc nước xả vải, dung tích đổ đầy có thể không phù hợp. Vui lòng kiểm tra dung tích đổ đầy trước khi đổ vào.

Bỏ trực tiếp vào lồng giặt

- Xà phòng bột (mỡ và dầu tự nhiên)
- Viên giặt dạng gel
- Viên giặt dạng thời, dạng miếng, hình lập phương, v.v.
- Bề mặt hạt
- Tinh bột giặt

Không dùng được

- Baking soda
Nó có thể gây ra trục trặc.

- Khi sử dụng chức năng Tự động phân bổ, nước sẽ chảy vào Ngăn chứa, nhưng đây không phải là trục trặc.
- Sương mờ có thể hình thành trên màn hình hiển thị lượng còn lại do độ ẩm, nhưng đây không phải là trục trặc.

Khi thay đổi loại nước giặt hoặc nước xả vải

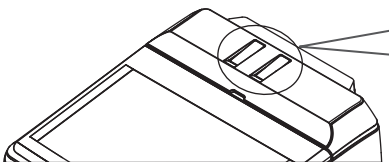
■ Đầu tiên, vệ sinh bộ phận Tự động phân bổ và bộ phận lắp bình chứa. (Trang 35)

Trộn các loại bột giặt hoặc nước xả vải khác nhau có thể gây tắc nghẽn bộ phận Tự động phân bổ và các đường dẫn.

■ Thay đổi cài đặt lượng nước giặt và nước xả vải tiêu chuẩn. (Trang 17)

Nếu bạn vận hành máy mà không thay đổi lượng tiêu chuẩn, đồ giặt có thể dễ bị bẩn và nó có thể gây sạm đen hoặc ố vàng. Ngoài ra, một lượng lớn bọt khí có thể được tạo ra, điều này có thể gây rỉ nước hoặc tràn ra khỏi đường thoát nước.

Hẹn giờ bổ sung nước giặt và nước xả vải

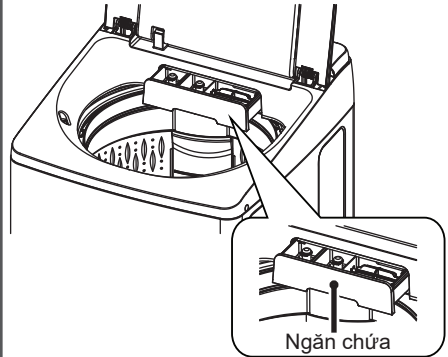


- Nó sẽ hiển thị màu vàng khi nước giặt hoặc nước xả vải giảm xuống.
- Mức chất lỏng của nước giặt hoặc nước xả vải
- Sử dụng phần “E” như một hướng dẫn để bổ sung nước giặt hoặc nước xả vải.

Khi đưa vào theo cách thủ công

Nước giặt và nước xả vải không thể được bổ sung từ bình chứa bột giặt và nước xả vải.

– Khi bạn bỏ nó vào Ngăn chứa, vui lòng hủy cài đặt Tự động phân bổ



Những thứ bỏ vào Ngăn chứa

- Nước giặt/nước xả vải
- Bột giặt
- Nước giặt trung tính
- Xà phòng nước
- Thuốc tẩy oxy

*Nếu chất lỏng còn lại trong bình chứa với một lượng thấp, nước giặt hoặc nước xả vải có thể trở nên giống thạch, cứng lại hoặc tách rời và cặn chưa được hòa tan có thể làm tắc nghẽn đường dẫn.

Cách Sử dụng Máy giặt

Cách Sử dụng chức năng Tự động phân bổ

Cài đặt lượng tiêu chuẩn:

Khi sử dụng Tự động phân bổ lần đầu tiên, khi thay đổi loại nước giặt hoặc nước xả vải sẽ được sử dụng, hãy kiểm tra các phần sau.

- Cần cài đặt lượng tiêu chuẩn (lượng sử dụng cho 30 L nước) theo loại và thương hiệu của nước giặt và nước xả vải.
- Nước giặt và nước xả vải không thể được cài đặt cùng một lúc.

Quy trình

1 Nhấn nút  để bật nguồn.

2 [Khi cài đặt lượng nước giặt tiêu chuẩn]

Nhấn nút  từ 5 giây trở lên

[Khi cài đặt lượng Nước xả tiêu chuẩn]

Nhấn nút  từ 5 giây trở lên


*Lượng tiêu chuẩn được hiển thị như được minh họa trong ví dụ hiển thị. (theo hình) Ví dụ:
Tại thời điểm giao hàng từ nhà máy, lượng tiêu chuẩn được cài đặt cho lượng nước 30 L.

- Đối với nước giặt 18 mL
- Đối với nước xả vải 14 mL




3 Cài đặt lượng nước giặt và nước xả vải tiêu chuẩn sẽ được sử dụng.

Nhấn nút  để tăng lượng tham khảo

Nhấn nút  để giảm lượng tham khảo

(Nhấn và giữ để chuyển đổi lượng nước giặt hoặc nước xả vải liên tục)

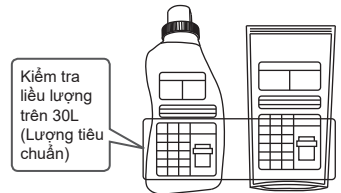
4 Nhấn nút , thao tác trên hoàn tất cài đặt. Các cài đặt được lưu lại cho đến khi được thay đổi lại, ngay cả khi tắt máy.

• Lượng tiêu chuẩn của nước giặt và nước xả vải thông thường (Lượng sử dụng cho 30L nước)

Nước giặt ở Việt Nam (*)	Lượng tiêu chuẩn
Omo	17 mL
Attack	18 mL
Ariel	18 mL
Downy	18 mL
Tide	18 mL

Nước xả vải ở Việt Nam (***)	Lượng tiêu chuẩn
Comfort	17 mL
Downy	14 mL

■ Khi bạn muốn sử dụng nước giặt hoặc nước xả vải khác.



Chúng tôi khuyến bạn sử dụng loại nước giặt hoặc nước xả vải đậm đặc. Không thể sử dụng những loại xả phòng giặt sau. Hãy đưa vào theo cách thủ công. (Trang 16 "Khi đưa vào theo cách thủ công")

* Tránh sử dụng ở môi trường nhiệt độ thấp ngoại trừ Attack.

** Tránh sử dụng dưới 20°C.

*** Tránh sử dụng Essence ở môi trường lạnh.

*Nếu bao bì không biểu thị lượng tiêu chuẩn, vui lòng liên hệ với nhà sản xuất nước giặt hay nước xả vải đó.

Khi bạn muốn tăng hoặc giảm lượng nước giặt hoặc nước xả vải

1 Nhấn nút  để bật nguồn.

2 [Khi cài đặt mức lượng nước giặt]

Nhấn nút 

Ví dụ: Tự động phân bổ tất (Đèn tắt)

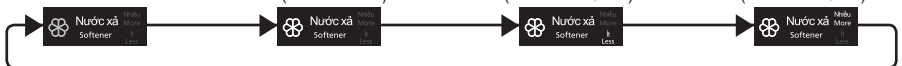
Cài đặt (Mức lượng; Bình thường) (Nhấn lần đầu)

[Khi cài đặt mức lượng Nước xả vải]

Nhấn nút 


Cài đặt (Mức lượng; Ít hơn) (Nhấn lần thứ hai)

Cài đặt (Mức lượng; Nhiều hơn) (Nhấn lần thứ ba)



Màn hình hiển thị sẽ thay đổi mỗi lần bạn nhấn

Tùy thuộc vào chương trình bạn chọn, nó có thể tự động bị hủy hoặc không được chấp nhận.

3 Nhấn nút , thao tác trên hoàn tất cài đặt.

*Khi bạn nhấn nút bắt đầu, các cài đặt sẽ được ghi nhớ và chương trình cài đặt sẽ bắt đầu vận hành.

Cách Sử dụng Máy giặt

Tổng quan về Chương trình

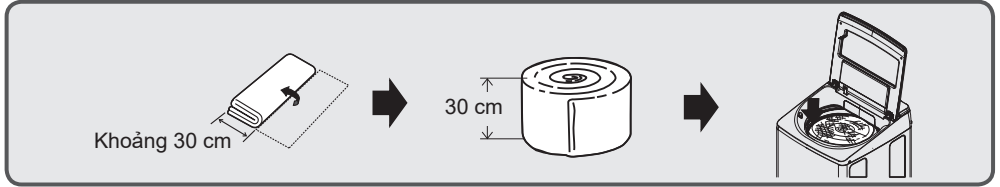
Chương trình	Loại đồ giặt / Ghi chú	Mẫu máy / Tải tối đa	
		SF-250ZFPAD	SF-220ZFPAD
Normal (Giặt thường) (Trang 25)	Giặt hàng ngày các loại đồ vải cotton và vải lanh như áo sơ mi, đồ lót, khăn lau, khăn trải giường và khăn trải bàn.	25 kg	22 kg
Prewash+ (Giặt sơ) (Trang 21, 25)	Bạn có thể giặt đồ giặt bẩn nhiều trước, sau đó thêm đồ giặt thường để giặt tất cả cùng lúc.	14 kg	14 kg
Delicate (Mỏng nhẹ) (Trang 25)	Đây là chương trình giặt nhẹ nhàng dành cho đồ mỏng như đồ lót phụ nữ và rèm ren mỏng.	9 kg	9 kg
Speedy (Giặt nhanh) (Trang 26)	Chương trình giặt này cho phép bạn giặt lượng nhỏ đồ phai màu nhẹ và đồ nhỏ như đồ lót.	8 kg	8 kg
Soak (Giặt ngâm) (Trang 26)	Để giặt đồ lớn và quần áo bền nhưng rất bẩn.	20 kg	17,6 kg
Blanket (Chăn mềm) (Trang 19, 26)	Để giặt đồ lớn như chăn lông, chăn mềm, ga trải giường, v.v.	4,5 kg	4,5 kg
Energy Save (Tiết kiệm điện) (Trang 27)	Chương trình giặt này có chế độ vận hành Tiết kiệm bằng cách tiết kiệm điện trong khi vẫn đảm bảo hiệu suất giặt giống như chương trình Giặt thường.	25 kg	22 kg
Water Save (Tiết kiệm nước) (Trang 27)	Chương trình giặt này có chế độ vận hành Tiết kiệm bằng cách tiết kiệm nước trong khi vẫn đảm bảo hiệu suất giặt giống như chương trình Giặt thường.	25 kg	22 kg
Heavy (Giặt vải dày) (Trang 27)	Chọn chương trình này để giặt quần áo bền vải nhưng rất bẩn (quần bò, đồ thể thao, v.v.)	25 kg	22 kg
Small load (Lượng nhỏ) (Trang 28)	Chương trình này cho phép bạn giặt lượng nhỏ quần áo bẩn nhẹ và nhỏ chẳng hạn như đồ lót.	1 kg	1 kg
40°C Stain Care (Vết bẩn khó giặt 40°C) (Trang 22, 28)	Sử dụng chương trình này để loại bỏ và ngăn ngừa vết ố vàng của đồ giặt.	6 kg	6 kg
60°C Allergy Care (Giặt ngừa dị ứng 60°C) (Trang 23, 28)	Loại bỏ các chất gây dị ứng như mạt bụi nhà, nấm mốc, vi khuẩn và vi rút.	6 kg	6 kg
Easy Refresh (Làm mới bằng hơi nước) (Trang 24, 28)	Loại bỏ mùi thuốc lá khỏi quần áo bằng hơi nước nóng.	1,5 kg	1,5 kg
Tub Dry (Làm khô lồng giặt) (Trang 20)	Chương trình này được sử dụng khi bạn muốn làm khô bên trong lồng giặt.	-	-
Tub Clean (Vệ sinh lồng giặt) (Trang 20)	Chương trình này được sử dụng khi bạn lo ngại về chất bẩn và mùi của lồng giặt. Thường xuyên vận hành được khuyến cáo. Chất tẩy lồng giặt sẽ hiệu quả hơn.	-	-
Hot Tub Clean (Vệ sinh lồng giặt bằng nước nóng) (Trang 20)	Chương trình này được sử dụng khi bạn lo ngại về mùi của lồng giặt hoặc khi bạn muốn khử trùng khu vực xung quanh mâm giặt bằng nước ấm. [Cảnh báo] Không được bỏ chất tẩy lồng giặt vào. Khí độc có thể được tạo ra.	-	-

Cách Sử dụng Máy giặt

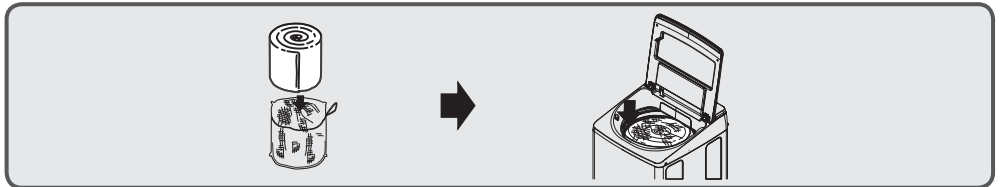
Cách sử dụng chương trình Blanket (Chăn mền)

1 Chuẩn bị đồ giặt.

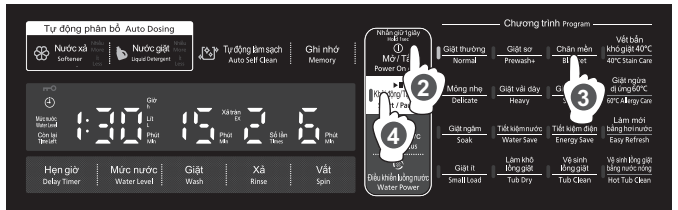
- Gấp các đồ giặt lớn như chăn bông hoặc chăn mền theo cách sau. Kích cỡ đồ giặt sau khi gấp không nên vượt quá 30 cm.



- Nếu kích cỡ vượt quá 30 cm, hãy dùng túi giặt có bán riêng. (Túi giặt: Mã linh kiện PTSF-200XWV 014)



- 2 Nhấn nút Power (Nguồn) để bật nguồn điện.
- 3 Chọn chương trình Blanket (Chăn mền).
- 4 Thêm bột giặt và đóng nắp.
- 5 Nhấn nút Start/Pause (Khởi động/Tạm dừng).



CHÚ Ý

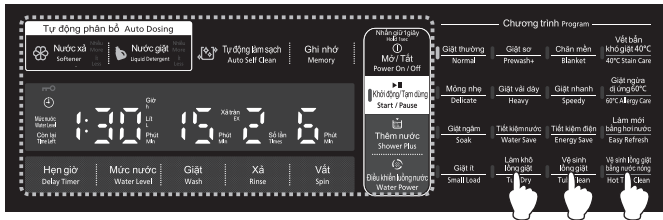
- Nếu máy giặt của bạn có chức năng “Tự động phân bổ” và đã cài đặt chức năng này, bạn không cần phải bỏ nước giặt/nước xả vải vào theo cách thủ công.

Những đồ bạn có thể giặt bằng chương trình Giặt chăn mền như sau:

- Chăn bông có thể giặt được
Không cần sử dụng túi giặt để giặt chăn mền có kích thước: 150 cm x 200 cm hoặc nhỏ hơn, và dưới 1,5kg
Nên sử dụng túi giặt để giặt chăn mền có kích thước: Lớn hơn từ 150cm x 200cm đến 174cm x 225cm, nặng hơn từ 1,5kg đến 2,0kg (Túi giặt: Mã linh kiện PTSF-200XWV 014)
- Chăn mền có thể giặt được
Tối đa 3 kg chăn mền bằng vật liệu tổng hợp có dán nhãn giặt được bằng tay.
– Đối với chăn điện, hãy làm theo hướng dẫn dành cho chăn điện.
- Loại màn giặt được
Tối đa 5 kg màn có dán nhãn giặt được bằng tay.
– Không sử dụng túi giặt để giặt màn.
- Các đồ có thể giặt được khác
Các tấm phủ nệm có dán nhãn giặt được bằng tay.

- Không gấp hoặc xếp các đồ có kích thước lớn cùng nhau (như tấm trải giường) khi giặt.
→ Quần áo có thể mất cân bằng và gây ra những rung động bất thường trong chu trình vắt.

Cách Sử dụng Máy giặt



Cách sử dụng chương trình Tub Dry (Làm khô lồng giặt)

■ Không dùng chương trình này chung với các chương trình giặt khác. (Không cho đồ giặt vào lồng giặt.)

- 1 Nhấn nút Power (Nguồn) để bật nguồn điện.
 - 2 Chọn chương trình Tub Dry (Làm khô lồng giặt).
 - 3 Đóng nắp máy giặt và nhấn nút Start/Pause (Khởi động/Tạm dừng).
- Lồng giặt quay nhanh như trong chu trình vắt thông thường để loại bỏ nước khỏi lồng giặt.

Cách sử dụng chương trình Tub Clean (Vệ sinh lồng giặt)

■ Không dùng chương trình này chung với các chương trình giặt khác. (Không cho đồ giặt vào lồng giặt.)

- 1 Nhấn nút Power (Nguồn) để bật nguồn điện.
 - 2 Chọn chương trình Tub Clean (Vệ sinh lồng giặt).
- Có thể cài đặt chương trình Tub Clean (Vệ sinh lồng giặt) thành 3 hoặc 11 giờ. Ban đầu, “11 giờ” được cài đặt. Nhấn nút Tub Clean (Vệ sinh lồng giặt) lần nữa để cài đặt “3 giờ”.
- 3 Đóng nắp lại và nhấn nút Start/Pause (khởi động/Tạm dừng). (Đóng nắp lại khi C3 hiển thị)
 - 4 Máy giặt bắt đầu đổ nước vào lồng giặt. Nhấn nút Start/Pause (khởi động/Tạm dừng) và mở nắp ra, thêm chất tẩy vào lồng giặt theo hướng dẫn trên bao bì. (Nước tẩy loại peroxide cũng có hiệu quả như chất tẩy lồng giặt. Vì lượng chất tẩy cần thiết thay đổi tùy theo loại nên hãy làm theo hướng dẫn trên bao bì.) Đóng nắp lại, nhấn nút Start/Pause (khởi động/Tạm dừng) để vận hành chương trình Vệ sinh lồng giặt.
- Nước được thêm vào đến mức tối đa để rửa sạch chất bẩn trên lồng ngoài và lồng trong. Khi đó, quá trình vận hành xả thường sẽ được thực hiện hai lần để loại bỏ chất bẩn và chất tẩy lồng giặt còn lại.

Cách sử dụng Vệ sinh lồng giặt bằng nước nóng

⚠ CẢN TRỌNG

Không được bỏ chất tẩy lồng giặt vào. Khí độc có thể được tạo ra.

■ Sử dụng chương trình này riêng biệt với các chương trình giặt khác. (Không được cho quần áo và chất tẩy lồng giặt vào lồng giặt.)

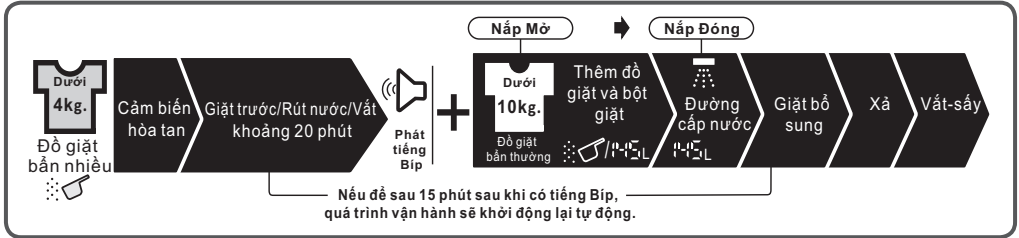
- 1 Nhấn nút Power (Nguồn) để bật nguồn.
 - 2 Chọn chương trình Vệ sinh lồng giặt bằng nước nóng.
 - 3 Đóng nắp lại và nhấn nút Start/Pause (khởi động/Tạm dừng). Máy giặt bắt đầu đổ nước vào lồng giặt. (Đóng nắp lại khi C3 hiển thị)
 - 4 Nhấn nút Start/Pause (khởi động/Tạm dừng) để vận hành chương trình Vệ sinh lồng giặt bằng nước nóng.
- Nước được thêm vào đến mức 55 L để rửa sạch bụi bẩn vô hình từ cả lồng giặt ngoài và trong. Khi đó, thao tác xả bình thường sẽ được thực hiện hai lần để xả hết chất bẩn còn sót lại và chất tẩy lồng giặt.

Cách Sử dụng Máy giặt

Cách sử dụng chương trình Giặt sơ

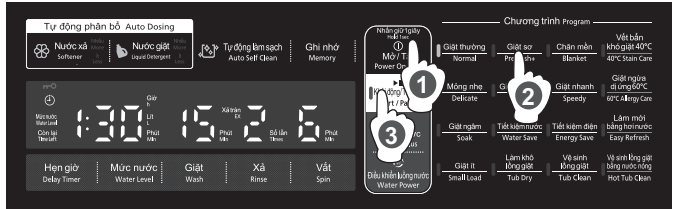
■ Bạn có thể giặt đồ giặt bẩn nhiều trước, sau đó thêm đồ giặt thông thường vào để giặt toàn bộ đồ giặt cùng nhau. Hãy cho thêm đồ giặt và bột giặt vào sau khi vận hành được 20 phút, khi có tiếng Bíp báo hiệu.

* Khuyến cáo giặt dưới 4kg lượng đồ giặt bẩn nhiều.
Thêm dưới 10kg lượng đồ giặt thông thường.



Vận hành:

- 1 Nhấn nút Power (Nguồn) để bật nguồn điện.
- 2 Chọn chương trình Giặt sơ.
- 3 Nhấn nút Start/Pause (Khởi động/Tạm dừng).
- 4 Thêm bột giặt và đóng nắp máy. (Vui lòng xem chú ý bên dưới)
- 5 Khi có tiếng Bíp, hãy mở nắp máy để thêm Đồ giặt và Bột giặt. Sau đó đóng nắp máy. (Vui lòng xem chú ý bên dưới)



Khác:

- Vui lòng thêm đồ giặt và bột giặt trong vòng 15 phút sau khi có tiếng Bíp. Nếu để sau 15 phút sau khi có tiếng Bíp, quá trình vận hành sẽ khởi động lại tự động.
- Trong trường hợp này, quá trình xả sẽ bắt đầu mà không thêm chu trình giặt.

Cách sử dụng chức năng Delay Timer (Hẹn giờ)

- 1 Nhấn nút Power (Nguồn) để bật nguồn điện.
 - 2 Lựa chọn một chương trình.
 - 3 Nhấn nút Hẹn giờ và chọn thời gian kết thúc giặt. Mỗi lần nhấn nút sẽ hẹn giờ giặt sau trong khoảng 3 giờ đến 12 giờ.
 - 4 Nhấn nút Start/Pause (Khởi động/Tạm dừng).
 - 5 Thêm bột giặt và đóng nắp. Máy sẽ tắt sau khoảng thời gian ngắn. (Vui lòng xem chú ý bên dưới)
 - 6 Quá trình vận hành kết thúc tại thời điểm được cài đặt.
- Tính năng Hẹn giờ trễ không khả dụng trong các chương trình Chăn mền, Làm khô lồng giặt, Vệ sinh lồng giặt bằng nước nóng và Vệ sinh lồng giặt.
 - Để thay đổi cài đặt, nhấn nút Power (Nguồn) và thực hiện việc cài đặt lại.
 - Nếu xảy ra mất điện trong khoảng thời gian hẹn giờ, cài đặt hẹn giờ sẽ bị hủy bỏ. Nếu điều này xảy ra, hãy nhấn nút Power (Nguồn) lại và đặt lại chức năng hẹn giờ.
 - Để đồ giặt của bạn không bị nhăn, hãy lấy đồ giặt ra khỏi Máy giặt để phơi khô khi quá trình vận hành hoàn tất.

CHÚ Ý

- Nếu máy giặt của bạn có chức năng "Tự động phân bổ" và đã cài đặt chức năng này, bạn không cần phải bỏ nước giặt/nước xả vải vào theo cách thủ công.

Cách Sử dụng Máy giặt

Cách sử dụng chương trình Vết bẩn khó giặt 40°C

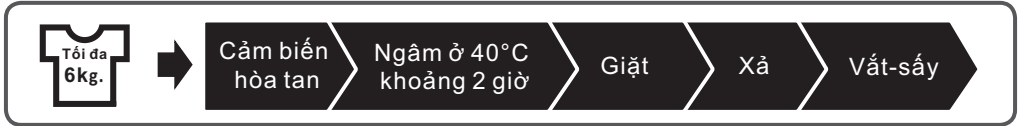
■ Sử dụng chương trình này để loại bỏ và ngăn ngừa vết ố vàng của đồ giặt.

→ Chương trình này sẽ ngâm đồ giặt trong nước xà phòng ở 40°C (tối đa 5kg).

→ Tổng thời gian vận hành khoảng 3 giờ.

→ Để loại bỏ và ngăn ngừa vết ố vàng, chúng tôi khuyến cáo cho gấp đôi lượng bột giặt so với lượng thông thường.

* Có thể không loại bỏ được một số vết ố cứng đầu.



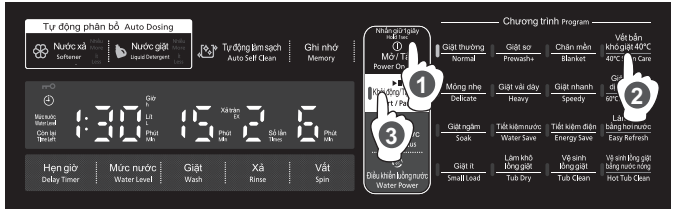
Vận hành:

1 Nhấn nút Power (Nguồn) để bật nguồn điện.

2 Chọn chương trình Vết bẩn khó giặt 40°C.

3 Nhấn nút Start/Pause (Khởi động/Tạm dừng).

4 Cho lượng thông thường hoặc gấp đôi lượng thông thường tùy theo mực nước và đóng nắp.



⚠ CẢN TRỌNG

- Không giặt quần áo có khả năng bị phai màu.
- Không giặt quần áo dễ bị co như đồ len.
- Không giặt quần áo dễ hỏng như đồ tơ nhân tạo hoặc lụa.
- Cần thận để không bị bỏng khi mở nắp máy bằng cách tạm dừng hoạt động vì nước giặt và các bộ phận bên trong có thể nóng.

CHÚ Ý

- Nếu máy giặt của bạn có chức năng "Tự động phân bổ" và đã cài đặt chức năng này, bạn không cần phải bỏ nước giặt/nước xả vải vào theo cách thủ công. (Chỉ nước xả vải)
- Các giọt nước có thể đọng bên trong nắp máy. Vui lòng dùng vải khô lau sạch sau khi sử dụng máy giặt.
- Do có thể cần thêm quá trình làm nóng khi nhiệt độ không đạt mức chỉ định, thời gian vận hành có thể kéo dài hơn.
- Tùy thuộc vào nhiệt độ của nước máy, quá trình có thể nhanh hơn thời gian hiển thị ban đầu.
- Khi nhiệt độ của nước từ vòi nước giảm thấp, thời gian vận hành có thể kéo dài thêm, tối đa khoảng 4 giờ.
- Nắp kính và màn hình hiển thị có thể bị mờ sương khi giặt bằng chương trình này, nhưng đây không phải là sự cố hỏng hóc. Sương mờ xuất hiện trong khoảng 24 giờ và hiện tượng này không ảnh hưởng đến khả năng vận hành.

Cách Sử dụng Máy giặt

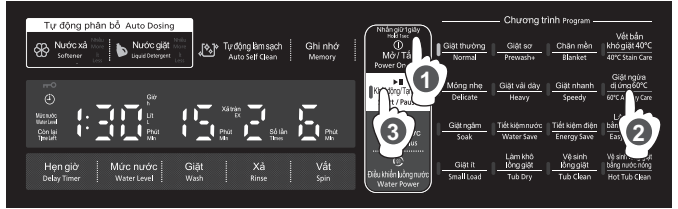
Cách sử dụng chương trình Ngừa dị ứng 60°C

- Bạn có thể loại bỏ vi khuẩn gây mùi khó chịu khỏi đồ giặt bằng cách sử dụng nước nóng 60°C (tối đa 6kg).
→ Tổng thời gian vận hành khoảng 5 giờ.



Vận hành:

- 1 Nhấn nút Power (Nguồn) để bật nguồn điện.
- 2 Chọn chương trình Ngừa dị ứng 60°C.
- 3 Nhấn nút Start/Pause (Khởi động/Tạm dừng).
- 4 Cho lượng bột giặt thông thường tùy theo mực nước và đóng nắp lại.



⚠ CẢNH TRỌNG

- Không giặt quần áo có khả năng bị phai màu.
- Không giặt quần áo dễ bị co như đồ len.
- Không giặt quần áo dễ hỏng như đồ tơ nhân tạo hoặc lụa.
- Cần thận để không bị bỏng khi mở nắp máy bằng cách tạm dừng hoạt động vì nước giặt và các bộ phận bên trong có thể nóng.

CHÚ Ý

- Nếu máy giặt của bạn có chức năng "Tự động phân bổ" và đã cài đặt chức năng này, bạn không cần phải bỏ nước giặt/nước xả vải vào theo cách thủ công. (Chỉ nước xả vải)
- Các giọt nước có thể đọng bên trong nắp máy. Vui lòng dùng vải khô lau sạch sau khi sử dụng máy giặt.
- Do có thể cần thêm quá trình làm nóng khi nhiệt độ không đạt mức chỉ định, thời gian vận hành có thể kéo dài hơn.
- Cần thận để không bị bỏng vì nhiệt độ của nước cao hơn 60°C.
- Cần thận để không bị bỏng vì nước nóng trên 60°C có thể xả ra.
- Sau chu trình giặt, nước được cấp để làm mát.
- Tùy thuộc vào nhiệt độ của nước máy, quá trình có thể nhanh hơn thời gian hiển thị ban đầu.
- Khi nhiệt độ của nước từ vòi nước giảm thấp, thời gian vận hành có thể kéo dài thêm, tối đa khoảng 6 giờ.
- Không ngâm đồ giặt quá lâu trong nước nóng 60°C.
- Nắp kính và màn hình hiển thị có thể bị mờ sương khi giặt bằng chương trình này, nhưng đây không phải là sự cố hỏng hóc. Sương mờ xuất hiện trong khoảng 24 giờ và hiện tượng này không ảnh hưởng đến khả năng vận hành.

Cách Sử dụng Máy giặt

Cách sử dụng chương trình Làm mới bằng hơi nước

■ Bạn có thể loại bỏ mùi thuốc lá khỏi quần áo.

* Không loại bỏ được tất cả các loại mùi.

Loại quần áo và khâu chuẩn bị đồ giặt:

■ Bộ com lê (Vải nhân tạo / Len)

→ Không sử dụng chương trình này để giặt len casomia, vải an-pa-ca hay vải lông lạc đà vì chúng có thể bị co.

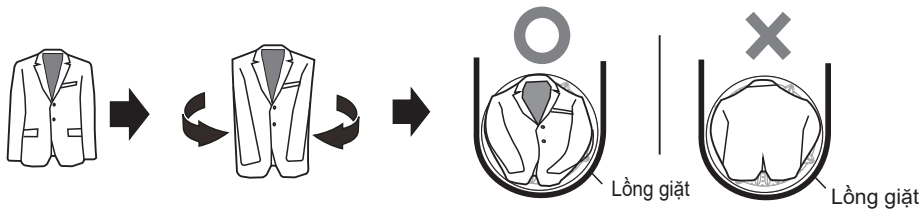
→ Không sử dụng chương trình này để giặt vải lụa, lông vũ, da, áo (len) hoặc đồ đan (len).

Cách cho quần áo vào máy:

■ Vui lòng cho quần áo vào lồng giặt mà không gấp lại.



Cẩn thận đừng để lớp lót của bộ com lê của bạn chạm vào lồng giặt



Vận hành:

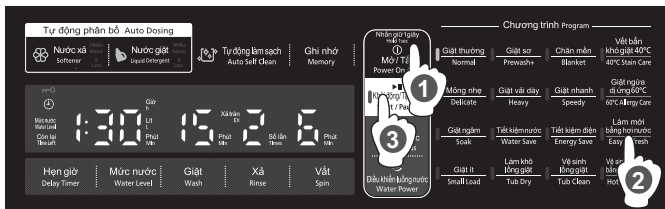
1 Nhấn nút Power (Nguồn) để bật nguồn điện.

2 Chọn chương trình Làm mới bằng hơi nước.



(Nếu nhấn hai lần, thời gian vận hành có thể bị thay đổi.)

3 Nhấn nút Start/Pause (Khởi động/Tạm dừng).



⚠ CẢN TRỌNG

- Nhanh chóng lấy bộ com lê ra sau khi giặt để phơi khô dưới bóng râm và gió.
- Nếu để bộ com lê trong lồng giặt quá lâu, mùi có thể ám vào.
- Cẩn thận để không bị bỏng vì nước nóng trên 60 °C có thể xả ra.
- Cẩn thận để không bị bỏng khi mở nắp máy bằng cách tạm dừng hoạt động vì nước giặt và các bộ phận bên trong có thể nóng.

CHÚ Ý

- Không cho bột giặt, nước tẩy hoặc nước xả vải vào.
- Các giọt nước có thể đọng bên trong nắp máy. Vui lòng dùng vải khô lau sạch sau khi sử dụng máy giặt.
- Màn hình hiển thị thời gian vắt liên tục nhấp nháy "1 phút" trong một thời gian, nhưng đây không phải là trực trực. Quá trình xả nước sẽ bắt đầu khi nước nóng trong lồng giặt nguội đi.

Danh sách Chương trình

: Cài đặt mặc định

: Cài đặt thay đổi được (thông qua nút tương ứng)

Chương trình		Normal (Giặt thường)	Prewash+ (Giặt sơ)		Delicate (Mỏng nhẹ)
			Giặt trước	Giặt thêm	
Tải tối đa	250ZFVAD	25 kg	4 kg	10 kg	9 kg
	220ZFVAD	22 kg	4 kg	10 kg	9 kg
Lượng nước	250ZFVAD	65 đến 165 L (điều chỉnh tự động)	55 đến 105 L	145 L	95 L
		55 đến 165 L	55 đến 105 L	-	70 đến 145 L
	220ZFVAD	65 đến 155 L (điều chỉnh tự động)	55 đến 105 L	140 L	95 L
		55 đến 155 L	55 đến 105 L	-	70 đến 140 L
Wash (Giặt)		15 phút	49 phút		6 phút
		3, 9, 15, 18, 21, 24 phút, hoặc không có	-	-	-
Rinse (Xả)		Xả Vắt Xối nước 2 lần + Xả Thường 1 lần (Trong trường hợp đồ giặt vượt quá 80%, quá trình giặt sẽ là Xả Vắt Xối nước 1 lần và Xả Thường 1 lần.)	Xả Thường 2 lần		Xả Thường 1 lần
		Mỗi lần bạn nhấn nút Xả, cài đặt sẽ thay đổi theo trình tự từ Xả Thường 2 lần, Xả Vắt Xối nước 2 lần, Xả Thường 3 lần, Xả Vắt Xối nước 3 lần, không xả, Xả Thường 1 lần, hoặc Xả Vắt Xối nước 1 lần	Mỗi lần bạn nhấn nút Xả, cài đặt sẽ thay đổi theo trình tự từ Xả Thường 1 lần, Xả Vắt Xối nước 1 lần, Xả Thường 2 lần, Xả Vắt Xối nước 2 lần, Xả Thường 3 lần, Xả Vắt Xối nước 3 lần, hoặc không xả		
Vắt	Thời gian	6 phút			3 phút
		1, 3, 6, 9 phút, hoặc không có			1, 3, 6, 9 phút, hoặc không có
Thời gian cần thiết (tương đối)	250ZFVAD	51 đến 71 phút	82 đến 87 phút		32 phút
	220ZFVAD	51 đến 71 phút	82 đến 87 phút		32 phút

Danh sách Chương trình

: Cài đặt mặc định

: Cài đặt thay đổi được (thông qua nút tương ứng)

Chương trình		Speedy (Giặt nhanh)	Soak (Giặt ngâm)				Blanket (Chăn mền)
			30 phút	1 giờ	3 giờ	5 giờ	
Tải tối đa	250ZVAD	8 kg	20 kg				4,5 kg
	220ZVAD	8 kg	17,6 kg				4,5 kg
Lượng nước	250ZVAD	83 L	65 đến 165 L (điều chỉnh tự động)				165 L
		55 đến 115 L	55 đến 165 L				135 đến 165 L
	220ZVAD	83 L	65 đến 155 L (điều chỉnh tự động)				165 L
		55 đến 115 L	55 đến 155 L				135 đến 165 L
Wash (Giặt)		3 phút	30 phút	60 phút	180 phút	300 phút	25 phút
		3, 9, 12, 15, 18, 24 phút, hoặc không có	-	-	-	-	-
Rinse (Xả)		Xả Thường 1 lần	Xả Thường 2 lần				Xả Thường 2 lần
		Mỗi lần bạn nhấn nút Xả, cài đặt sẽ thay đổi theo trình tự từ Xả Thường 1 lần, Xả Vắt Xối nước 1 lần, Xả Thường 2 lần, Xả Vắt Xối nước 2 lần, Xả Thường 3 lần, Xả Vắt Xối nước 3 lần, hoặc không xả	Mỗi lần bạn nhấn nút Xả, cài đặt sẽ thay đổi theo trình tự từ Xả Thường 2 lần, Xả Vắt Xối nước 2 lần, Xả Thường 3 lần, Xả Vắt Xối nước 3 lần, hoặc không xả, Xả Thường 1 lần, hoặc Xả Vắt Xối nước 1 lần				-
Vắt	Thời gian	3 phút	6 phút				9 phút
		1, 3, 6, 9 phút, hoặc không có	1, 3, 6, 9 phút, hoặc không có				
Thời gian cần thiết (tương đối)	250ZVAD	31 phút	70 đến 83 phút	100 đến 113 phút	220 đến 233 phút	340 đến 353 phút	77 phút
	220ZVAD	31 phút	70 đến 83 phút	100 đến 113 phút	220 đến 233 phút	340 đến 353 phút	77 phút

Danh sách Chương trình

: Cài đặt mặc định

: Cài đặt thay đổi được (thông qua nút tương ứng)

Chương trình		Energy Save (Tiết kiệm điện)	Water Save (Tiết kiệm nước)	Heavy (Giặt nặng)
Tải tối đa	250ZFVAD	25 kg	25 kg	25 kg
	220ZFVAD	22 kg	22 kg	22 kg
Lượng nước	250ZFVAD	65 đến 165 L (điều chỉnh tự động)	65 đến 155 L (điều chỉnh tự động)	65 đến 165 L (điều chỉnh tự động)
		55 đến 165 L	55 đến 155 L	55 đến 165 L
	220ZFVAD	65 đến 155 L (điều chỉnh tự động)	65 đến 145 L (điều chỉnh tự động)	65 đến 155 L (điều chỉnh tự động)
		55 đến 155 L	55 đến 145 L	55 đến 155 L
Wash (Giặt)		48 phút	15 phút	18 phút
		-	3, 9, 15, 18, 21, 24 phút, hoặc không có	15, 18, 24, 31, 38 phút, hoặc không có
Rinse (Xả)		Xả Vắt Xối nước 2 lần + Xả Thường 1 lần (Trong trường hợp đồ giặt vượt quá 80%, quá trình giặt sẽ là Xả Vắt Xối nước 1 lần và Xả Thường 1 lần.)	Xả Vắt Xối nước 4 lần	Xả Thường 2 lần
		-	Mỗi lần bạn nhấn nút Xả, cài đặt sẽ thay đổi theo trình tự từ Xả Thường 2 lần, Xả Vắt Xối nước 2 lần, Xả Thường 3 lần, Xả Vắt Xối nước 3 lần, không xả, Xả Thường 1 lần, hoặc Xả Vắt Xối nước 1 lần	
Vắt	Thời gian	5 phút	6 phút	6 phút
		-	1, 3, 6, 9 phút, hoặc không có	
Thời gian cần thiết (tương đối)	250ZFVAD	89 đến 99 phút	50 đến 78 phút	58 đến 88 phút
	220ZFVAD	89 đến 99 phút	50 đến 78 phút	58 đến 88 phút

Danh sách Chương trình




: Cài đặt mặc định

: Cài đặt thay đổi được (thông qua nút tương ứng)

Chương trình		40°C Stain Care (Vết bẩn khó giặt 40°C)	60°C Allergy Care (Giặt ngừa dị ứng 60°C)	Small Load (Lượng nhỏ)	Easy Refresh (Làm mới dễ dàng)	
					24 phút	45 phút
Tải tối đa	250ZFVAD	6 kg	6 kg	1 kg	1,5 kg	
	220ZFVAD	6 kg	6 kg	1 kg	1,5 kg	
Lượng nước	250ZFVAD	65 đến 70 L (điều chỉnh tự động)	65 đến 70 L (điều chỉnh tự động)	55 L (điều chỉnh tự động)	-	
		55 đến 70 L	55 đến 70 L	55 đến 70 L	-	
	220ZFVAD	65 đến 70 L (điều chỉnh tự động)	65 đến 70 L (điều chỉnh tự động)	55 L (điều chỉnh tự động)	-	
		55 đến 70 L	55 đến 70 L	55 đến 70 L	-	
Wash (Giặt)		150 phút	140 phút	9 phút	24 phút	45 phút
		-	-	-	-	
Rinse (Xả)		Xả Thường 2 lần	Xả Vắt Xối nước 2 lần + Xả Thường 1 lần (Trong trường hợp đồ giặt vượt quá 80%, quá trình giặt sẽ là Xả Vắt Xối nước 1 lần và Xả Thường 1 lần.)	Xả Thường 1 lần	-	
		Mỗi lần bạn nhấn nút Xả, cài đặt sẽ thay đổi theo trình tự từ Xả Thường 2 lần, Xả Vắt Xối nước 2 lần, Xả Thường 3 lần, Xả Vắt Xối nước 3 lần, không xả, Xả Thường 1 lần, hoặc Xả Vắt Xối nước 1 lần		-	-	
Vắt	Thời gian	3 phút	3 phút	3 phút	1 phút	
		1, 3, 6, 9 phút, hoặc không có		-	-	
Thời gian cần thiết (tương đối)	250ZFVAD	186 phút	214 đến 260 phút	31 phút	40 phút	61 phút
	220ZFVAD	186 phút	214 đến 260 phút	31 phút	40 phút	61 phút

Danh sách Chương trình



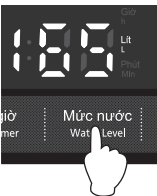

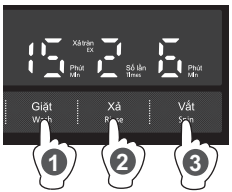
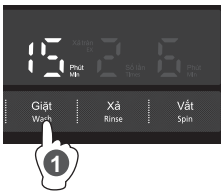
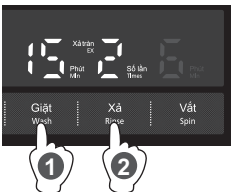

- Thời gian giặt và thời gian vắt có thể thay đổi trong suốt chương trình tùy theo trọng lượng đồ giặt và loại đồ giặt.
- Thời gian được hiển thị mang tính hướng dẫn. Có thể cần nhiều thời gian hơn tùy theo áp lực nước và loại đồ giặt.
- Không thể thay đổi các chương trình giặt khi chúng được khởi động. Để thay đổi, hãy tắt nguồn điện và bật lại để chọn lại một chương trình.
- Chức năng “Tự vệ sinh tự động” đang hoạt động, cần thêm khoảng 20 phút và 15 lít nước.
- Chúng tôi không khuyến nghị dùng nước xả vải khi bạn chọn chương trình Water Save (Tiết kiệm nước).
- Chu trình của chương trình Water Save (Tiết kiệm nước) là chu trình được khuyến nghị cho lượng đồ giặt ở mức độ bình thường ở công suất danh định.
- Xả Vắt Xối nước* được sử dụng trong chương trình Giặt thường và Tiết kiệm điện để tăng hiệu quả tiết kiệm nước mà không ảnh hưởng đến hiệu quả xả.
* Xả Vắt Xối nước: Xả kết hợp phun xối nước mạnh và lực ly tâm giúp xả sạch bột giặt hiệu quả hơn.
- Phần kính trong và bảng điều khiển có thể bị phủ sương mờ hoặc đọng sương ở phía rìa nắp nếu sử dụng nước nóng để giặt, tuy nhiên, đây không phải là điều bất thường. Hãy lau sạch sương ngưng tụ sau khi giặt.
- Tùy thuộc vào loại quần áo, lượng tải tối đa có thể khác một chút.
- Ngay cả khi bạn đặt chức năng hẹn giờ, máy giặt có thể khởi động sớm theo thời gian cần thiết của chương trình.
- Dòng nước được điều chỉnh tự động theo lượng đồ giặt và mực nước. Khi lượng đồ giặt nhiều và mức nước cao, tốc độ dòng nước sẽ được điều chỉnh chậm hơn để đảm bảo hiệu quả hoạt động của máy giặt.
- Lượng bột giặt được chỉ dẫn theo bảng hướng dẫn sau đây.

	Tải (tương đối) 	Water Level (Mực nước) 	Lượng bột giặt 
SF-250ZVAD	10~25 kg	125~165 L	80~95 g
SF-220ZVAD	10~22 kg	125~155 L	80~90 g
	4~10 kg	83~115 L	55~72 g
	0~3 kg	60~70 L	41~50 g



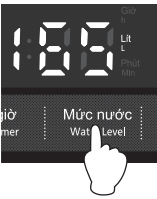


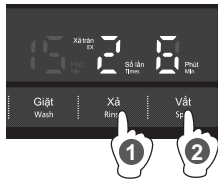


* Lượng bột giặt dựa trên loại “20 gram cho 30 lít”.

Do lượng bột giặt cần thiết sẽ khác nhau tùy theo loại bột giặt, hãy làm theo hướng dẫn sử dụng trên bao bì bột giặt.

Cách Tùy chỉnh Chương trình

Nếu bạn muốn...	Tùy chỉnh chương trình giặt	Dừng lại nước giặt và tách đồ giặt	Không vắt đồ để tránh bị nhăn
Vận hành	Wash (Giặt) ⇨ Rinse (Xả) ⇨ Spin (Vắt)	Chi giặt	Wash (Giặt) ⇨ Rinse (Xả)
Cách cài đặt			
1. 	Bật nguồn điện.		
2. 	Chọn chương trình Normal (Giặt thường).		
3. 	Chỉnh lượng nước. Nếu bạn không chỉnh lượng nước, máy giặt sẽ chỉnh tự động dựa trên trọng lượng đồ giặt.		
4.  Cài đặt vận hành	 <ol style="list-style-type: none"> ① Cài đặt thời gian giặt bằng nút Wash (Giặt). ② Cài đặt số lần xả và kiểu xả bằng nút Rinse (Xả). ③ Cài đặt thời gian vắt bằng nút Spin (Vắt). 	 <ol style="list-style-type: none"> ① Cài đặt thời gian giặt bằng nút Wash (Giặt). 	 <ol style="list-style-type: none"> ① Cài đặt thời gian giặt bằng nút Wash (Giặt). ② Cài đặt số lần xả và kiểu xả bằng nút Rinse (Xả).
5. 	Nhấn nút Start/Pause (Khởi động/Tạm dừng) để bắt đầu.		
Ghi chú	Vận hành theo các cài đặt giặt, xả và vắt.	Dừng khi nước giặt vẫn còn trong lồng giặt.	Sau khi xả, nước xả vẫn còn trong lồng giặt.

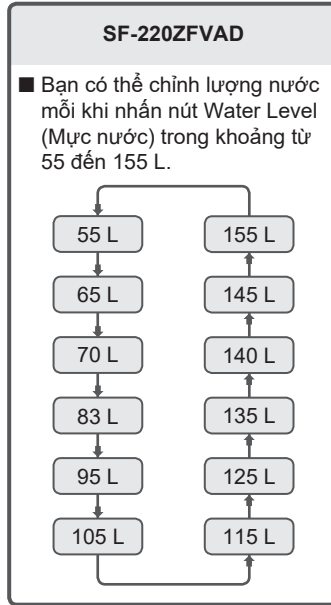
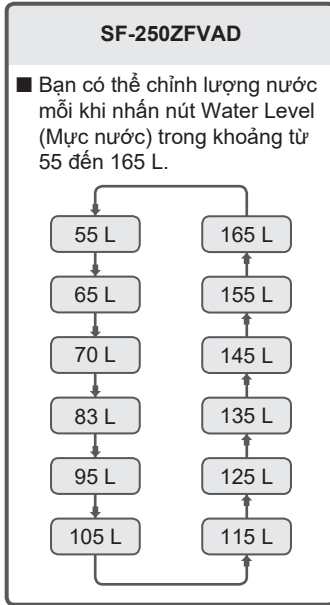
Cách Tùy chỉnh Chương trình

Nếu bạn muốn...	Chỉ xả	Chỉ xả và vắt	Rút nước và vắt	
Vận hành	Chỉ xả	Rinse (Xả) ⇨ Spin (Vắt)	Drain (Rút nước) ⇨ Spin (Vắt)	
Cách cài đặt				
1.				Bật nguồn điện.
2.				Chọn chương trình Normal (Giặt thường).
3.			<p>Chỉnh lượng nước.</p> <p>Nếu bạn không chỉnh lượng nước, máy giặt sẽ sử dụng mực nước tối đa.</p>	Không thể dùng.
4.	 <p>Cài đặt vận hành</p>	 <p>1 Cài đặt số lần xả và kiểu xả bằng nút Rinse (Xả).</p>	 <p>1 Cài đặt số lần xả và kiểu xả bằng nút Rinse (Xả). 2 Cài đặt thời gian vắt bằng nút Spin (Vắt).</p>	 <p>1 Cài đặt thời gian vắt bằng nút Spin (Vắt).</p>
5.				Nhấn nút Start/Pause (Khởi động/Tạm dừng) để bắt đầu.
Ghi chú	Xả nước và vắt trước khi xả. Sau khi xả, nước xả vẫn còn trong lồng giặt.	Rút nước và vắt trước khi xả.	Rút nước và vắt.	

Cách Tù chỉnh Chương trình

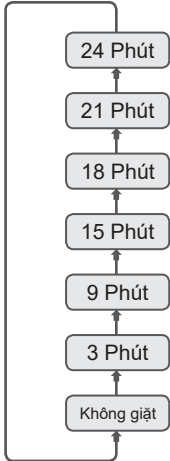
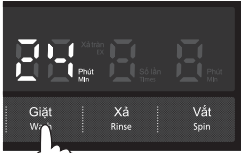


- Nhấn nút Water Level (Mức nước) đến khi cài đặt giặt, xả và vắt mong muốn được hiển thị.
Nếu đèn báo không sáng, hoạt động đó chưa được thực hiện.

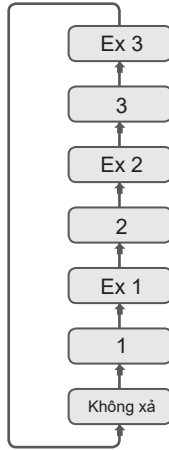


Cách Tùy chỉnh Chương trình

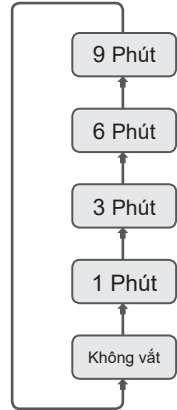
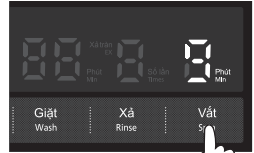
- Bạn có thể chỉnh thời gian giặt mỗi khi nhấn nút Giặt trong khoảng từ 3 đến 24 phút và chế độ không giặt.



- Bạn có thể cài đặt số lần xả và kiểu xả bằng cách nhấn nút Rinse (Xả). Mỗi lần bạn nhấn vào nút Rinse (Xả), cài đặt sẽ thay đổi theo thứ tự từ Xả Xối nước 2 lần, Xả Thường 2 lần, Xả Xối nước 1 lần, Xả Thường 1 lần, không xả, Xả Xối nước 3 lần, Xả Thường 3 lần.



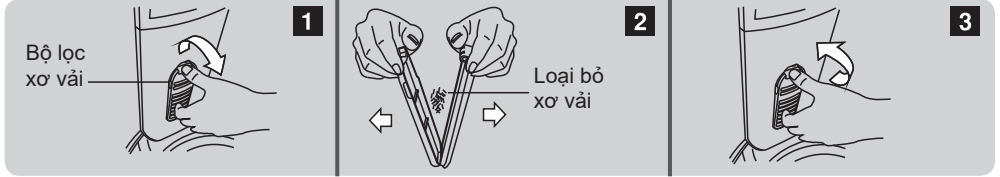
- Bạn có thể chỉnh thời gian vắt mỗi khi nhấn nút Vắt trong khoảng từ 1 đến 9 phút và chế độ không vắt.



Bảo dưỡng và Bảo trì

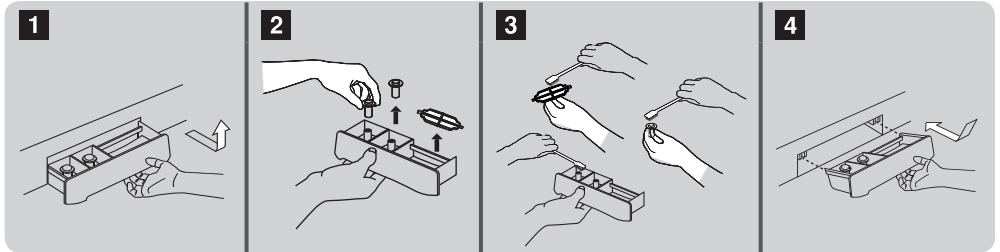
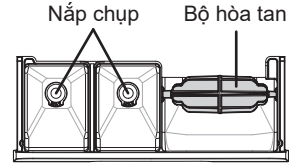
Vệ sinh bộ lọc xơ vải (loại hộp)

- 1 Nhấn tay nắm ở mặt trên của bộ lọc xơ vải (loại hộp) xuống và kéo về phía bạn.
- 2 Mở bộ lọc xơ vải (loại hộp) ra và loại bỏ hết xơ vải bên trong.
- 3 Làm theo trình tự ngược lại để lắp lại bộ lọc xơ vải (loại hộp) vào máy.



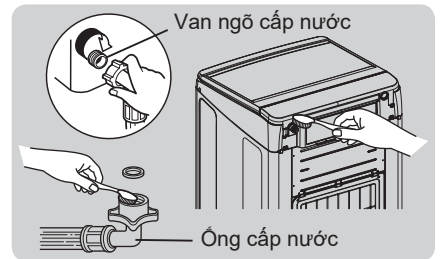
Vệ sinh ngăn chứa

- 1 Kéo ngăn chứa và nghiêng lên trên để tháo ra.
 - 2 Kéo tháo các nắp chụp và Bộ hòa tan.
 - 3 Vệ sinh bằng dụng cụ như bàn chải.
 - 4 Lắp lại, nghiêng ngăn chứa, căn chỉnh gờ để dẫn hướng và đẩy vào.
- Khi bạn lắp lại các nắp chụp, hãy nhấn cho đến khi nắp chụp dừng hẳn. Nếu không nhấn vào hết thì nước xả vải, nước giặt và nước tẩy sẽ không được thêm hết vào lồng giặt và sót lại trong ngăn chứa.



Vệ sinh ngõ cấp nước

- 1 Tắt vòi nước.
- 2 Tháo ống cấp nước ở phía trên của máy giặt ra. (Nước trong ống có thể chảy đi khi bạn tháo ống).
- 3 Dùng bàn chải hoặc dụng cụ tương tự để làm sạch ngõ cấp nước của máy giặt.
- 4 Làm theo quy trình ngược lại để lắp lại ống cấp nước vào máy giặt.



Bảo dưỡng và bảo trì máy giặt

- Vệ sinh thân máy giặt.
- Lau sạch bề mặt ngoài của máy giặt bằng vải mềm. Không dùng dung môi như cồn hoặc ét xăng.
- Nếu bạn dùng vải có xử lý hóa chất, hãy sử dụng theo hướng dẫn dành cho sản phẩm đó.
- Nếu bột giặt hoặc nước xả vải bám vào máy giặt, hãy lau sạch ngay lập tức. Bề mặt máy có thể bị làm hỏng.

Bảo dưỡng và Bảo trì

Vệ sinh Bộ phận tự động phân bổ (Bình chứa nước giặt/nước xả vải) và Bộ phận lắp bình chứa

■ Vệ sinh Bộ phận tự động phân bổ trong các trường hợp sau.

- Trong trường hợp không bảo trì trong vòng 2-3 tháng.
- Khi thay đổi loại nước giặt hoặc nước xả vải.
- Khi chức năng Tự động phân bổ không được sử dụng trong hơn một tháng.
- Khi cặn bám bám lại trên bộ phận lắp bình chứa.
- Khi để nắp bộ phận Tự động phân bổ mở hoặc khi lượng còn lại thấp.
- Khi nước giặt hoặc nước xả vải trong bình chứa tự động phân bổ trở nên giống thạch.

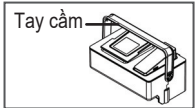
* Hãy cẩn thận để không bị kẹt ngón tay hay bàn tay khi mở hoặc đóng nắp bình chứa.

1 Giữ tay cầm của bình chứa nước giặt hoặc nước xả vải và kéo lên để tháo nó ra.

Khi kéo bình chứa nước giặt hoặc bình chứa nước xả vải lên, nước giặt hoặc nước xả vải có thể nhỏ giọt lên bộ phận lắp bình chứa phía dưới của bình chứa. Lau sạch bằng vải mềm.

Ví dụ) Trong trường hợp bình chứa nước giặt

Bình chứa nước xả vải

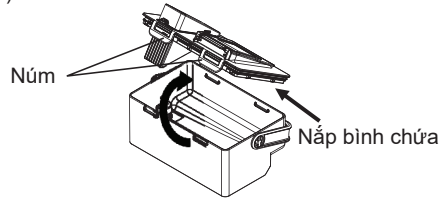


Bộ phận lắp bình chứa

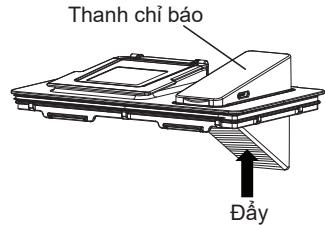
Bình chứa nước giặt

2 Vệ sinh nắp Bình chứa và Thanh chỉ báo (1)

- (1) Giữ bình chứa và tháo nắp bình chứa ra, đồng thời nhẹ nhàng mở nút trên nắp bình chứa.
- (2) Đẩy Thanh chỉ báo từ phía sau Nắp bình chứa để tháo nó ra.
- (3) Vệ sinh Nắp bình chứa và Thanh chỉ báo
 - Xả sạch cho đến khi không còn bọt hoặc nhớt.
 - Nếu nó bẩn quá, hãy ngâm trong nước nóng (khoảng 40°C) trong khoảng 10 phút trở lên và xả sạch.
 - Sau khi xả sạch, lau sạch bằng khăn khô hoặc để ráo.



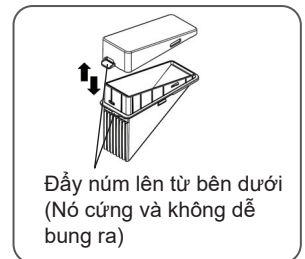
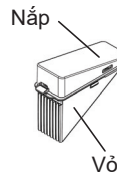
(2)



(3)

*Nếu bên trong thanh chỉ báo bị bẩn

- Dùng nút để tháo vỏ và nắp ra.
- Hãy cẩn thận để không bị thương vì nó cứng và không dễ bung ra.
- Nhẹ nhàng lau sạch các giọt nước đọng trên vỏ máy bằng khăn ẩm.
- Không được chà xát mạnh vì nhãn dán chỉ báo màu vàng có thể bị bong ra.

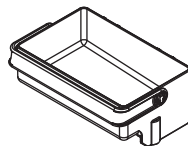


Bảo dưỡng và Bảo trì

Vệ sinh Bộ phận tự động phân bố (Bình chứa nước giặt/nước xả vải) và Bộ phận lắp bình chứa

3 Vệ sinh Bình chứa

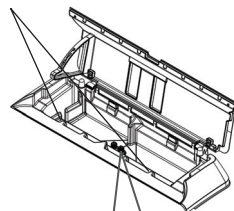
- Xả sạch cho đến khi không còn bọt hoặc nhớt.
- Nếu nó bẩn quá, hãy ngâm nước nóng (khoảng 40°C) trong khoảng 10 phút trở lên rồi xả sạch.
- Sau khi xả sạch, lau sạch bằng khăn khô hoặc để ráo.



4 Vệ sinh bộ phận lắp bình chứa

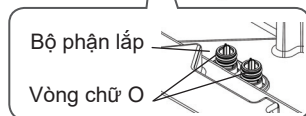
- Lau sạch khu vực xung quanh bộ phận lắp bình chứa bằng khăn ẩm.
- Nếu nước giặt hoặc cặn hoặc nước xả vải bám vào khu vực xung quanh bộ phận lắp bình chứa, đường dẫn nước giặt/nước xả vải có thể bị tắt nghẽn hoặc bị nấm mốc. Sau khi vệ sinh, hãy đảm bảo rằng không còn nước hoặc bụi bám lại.
 - Màu sắc có thể chuyển sang vòng chữ O tùy thuộc vào loại nước giặt hoặc nước xả vải được sử dụng.
 - Không được dùng bàn chải chà xát mạnh vào phần vòng chữ O. Vòng chữ O có thể bị hỏng và làm rò rỉ chất lỏng.
 - Có hai lỗ thoát nước, và bạn có thể rửa nó dưới vòi nước chảy. Tuy nhiên, đừng đổ nước quá mạnh. Nước chảy vào lồng giặt. Nếu bạn bỏ nước vào đó, hãy làm khô nó đi.

Lỗ thoát nước



Bộ phận lắp

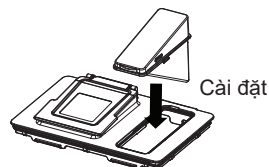
Vòng chữ O



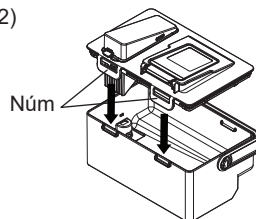
5 Khôi phục ngăn chứa nước giặt hoặc nước xả vải về trạng thái ban đầu

- (1) Gắn thanh chỉ báo vào nắp bình chứa
 - Đặt Thanh chỉ báo vào từ bề mặt nắp Bình chứa. Bạn sẽ nghe thấy một tiếng tách.
- (2) Gắn nắp bình chứa vào bình chứa
 - Hãy đặt nó lên hai núm.
 - Đảm bảo rằng toàn bộ nắp bình chứa đã được lắp khít.
- (3) Lắp bình chứa vào lại bộ phận lắp bình chứa
 - Xoay tay cầm như hình minh họa cho đến khi nó được khóa lại.
 - Đẩy bình chứa vào sao cho nó có thể được lắp hết vào bộ phận lắp.
 - Nếu bình chứa bị nhô lên, tính năng Tự động phân bố sẽ không vận hành và có thể khiến cho nước giặt hoặc nước xả vải bị rò rỉ ra khỏi bình chứa.

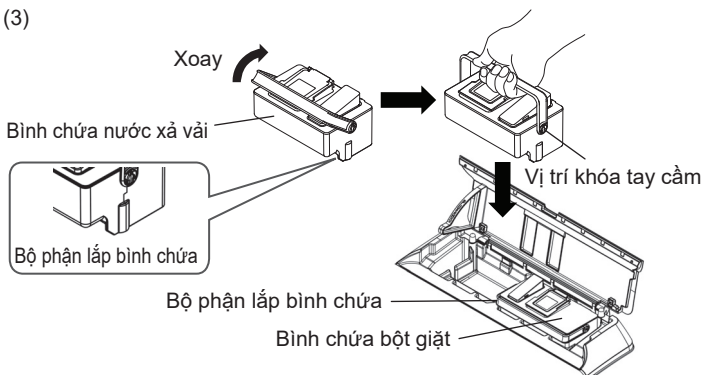
(1)



(2)



(3)



* Bình chứa nước giặt, bình chứa nước xả vải và các thanh chỉ báo đều là vật tư tiêu hao.

Nếu nó bị hư hỏng, vui lòng liên hệ với đại lý của bạn.

Bảo dưỡng và Bảo trì

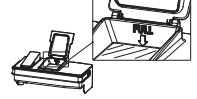
Vệ sinh đường dẫn Tự động phân bổ cho nước giặt và nước xả vải

- Sau khi vệ sinh bình chứa nước giặt, bình chứa nước xả vải và bộ phận lắp bình, bạn nên vệ sinh luôn đường dẫn nước giặt và nước xả vải.
- * Không được bỏ quần áo vào lồng giặt vì nước sẽ chảy vào lồng giặt.

Cách vệ sinh đường dẫn nước giặt

★ Giữ cho vòi nước luôn mở.

1 Đổ nước nóng (khoảng 40°C) vào bình chứa nước giặt đã được vệ sinh sao cho không vượt quá vị trí “ĐẦY”.



2 Bắt đầu vận hành theo quy trình sau.

*Không thể vệ sinh đường dẫn nước xả vải bằng thao tác này.

(1) Nhấn nút  để bật nguồn.

(2) Nhấn nút  từ 5 giây trở lên.

(3) Nhấn nút  và chọn thời gian.

– Mỗi lần bạn nhấn nút, “nhiều hơn” hoặc “ít hơn” sẽ sáng lên và thời gian sẽ được hiển thị trên màn hình thời gian còn lại.

Nếu bạn thường xuyên sử dụng chức năng Tự động phân bổ

Nếu bạn không thường xuyên sử dụng chức năng Tự động phân bổ

Cài đặt “chương trình 4 phút”


Ví dụ)



Hãy cài đặt “chương trình 9 giờ”

Ví dụ)



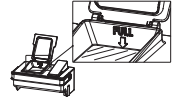
(4) Nhấn nút  để máy bắt đầu vận hành.

Sau khi thời gian cài đặt đã kết thúc, một tiếng bíp sẽ phát ra và nguồn sẽ tự động tắt.

Cách vệ sinh đường dẫn nước xả vải

★ Giữ cho vòi nước luôn mở.

1 Đổ nước nóng (khoảng 40°C) vào bình chứa nước xả vải đã được vệ sinh sao cho không vượt quá vị trí “ĐẦY”.



2 Bắt đầu vận hành theo quy trình sau.

*Không thể vệ sinh đường dẫn nước giặt bằng thao tác này.

(1) Nhấn nút  để bật nguồn.

(2) Nhấn nút  từ 5 giây trở lên.

(3) Nhấn nút  và chọn thời gian.

– Mỗi lần bạn nhấn nút, “nhiều hơn” hoặc “ít hơn” sẽ sáng lên và thời gian sẽ được hiển thị trên màn hình thời gian còn lại.

Nếu bạn thường xuyên sử dụng chức năng Tự động phân bổ

Nếu bạn không thường xuyên sử dụng chức năng Tự động phân bổ

Cài đặt “chương trình 4 phút”

Ví dụ)



Hãy cài đặt “chương trình 9 giờ”

Ví dụ)



(4) Nhấn nút  để máy bắt đầu vận hành.

Sau khi thời gian cài đặt đã kết thúc, một tiếng bíp sẽ phát ra và nguồn sẽ tự động tắt.

* Sau khi vệ sinh, tháo bình chứa nước giặt hoặc nước xả ra, đổ hết nước còn lại ra và lau khô bằng khăn mềm.









Xử lý sự cố

Sự cố	Thứ cần kiểm tra	Chỉ dẫn
Máy giặt không hoạt động.	Có phải phích điện chưa được cắm vào ổ điện không?	Cắm vào ổ điện.
	Có phải bị mất điện không?	Kiểm tra thiết bị khác trong nhà bạn.
	Có phải Delay Timer (Hẹn giờ) đã được cài đặt không?	Vui lòng kiểm tra chức năng này.
Máy giặt bị ướt dù là đây là lần sử dụng đầu tiên (ống xả nước, lồng giặt, v.v.)	Tại nhà máy, chúng tôi kiểm tra hiệu suất thực tế của từng sản phẩm trước khi xuất xưởng. Vài giọt nước có thể vẫn đọng lại trong sản phẩm, nhưng đây không phải là lỗi. Chúng tôi mong bạn thông cảm.	Vui lòng vệ sinh bằng vải mềm và sử dụng chức năng "Làm khô lồng giặt" để làm khô Lồng giặt.
Thời gian còn lại tăng lên trong khi vận hành	Có phải thời gian còn lại được điều chỉnh để bù lại tốc độ nước dẫn vào máy hay không?	Chỉnh lượng nước thành tốc độ cao.
Nước được thêm vào máy một lần nữa trong quá trình giặt	Có phải nước được tự động thêm vào để đạt đến mực nước đã chỉnh nếu mực nước bị hạ thấp do đồ giặt hút nước không?	Để giữ mực nước cài đặt sẵn, bạn có thể thêm nước trong quá trình vận hành.
Thời gian giặt lâu hơn thời gian đã được chỉnh bằng tay	Có phải áp lực nước có thấp không?	Thời gian vận hành có thể tăng lên do thời gian cấp nước lâu hơn, tùy thuộc vào áp lực nước của nước từ vòi.
Máy giặt dừng trong chu trình vắt và bắt đầu thêm nước vào	Quần áo được cho vào có bị mất cân bằng không?	Nếu đồ giặt mất cân bằng rất lớn khi chu trình vắt bắt đầu, chu trình vắt sẽ dừng và chu trình xả sẽ bắt đầu để làm cân bằng lại đồ giặt. Sau khi lượng tải được cân bằng lại thì chu trình vắt sẽ bắt đầu lại.
Nắp máy không mở	Có phải nắp máy bị khóa không?	Khi đèn báo khóa nắp máy sáng thì nắp máy vẫn được khóa để đảm bảo an toàn cho bạn.
		Bật nguồn lên và đợi đèn biểu tượng khóa tắt đi.
Màn hình hiển thị bị mờ sương	Đây không phải là sự cố hồng học.	Sương mờ xuất hiện trong khoảng 24 giờ và hiện tượng này không ảnh hưởng đến khả năng vận hành.

Xử lý sự cố

Sự cố	Thứ cần kiểm tra	Chỉ dẫn
Chức năng Tự động phân bổ sẽ không hoạt động	Hãy đảm bảo rằng chức năng Tự động phân bổ đã được cài đặt. Khi các chương trình sau được chọn, chức năng Tự động phân bổ cho nước giặt sẽ không hoạt động. Vệ sinh lồng giặt, Làm khô lồng giặt, Vết bẩn khó giặt, Làm mới bằng hơi nước và Vệ sinh lồng giặt bằng nước nóng. Khi các chương trình sau được chọn, chức năng Tự động phân bổ cho nước xả vải sẽ không hoạt động. Tiết kiệm nước, Vệ sinh lồng giặt, Làm khô lồng giặt, Làm mới bằng hơi nước và Vệ sinh lồng giặt bằng nước nóng.	Hãy cài đặt chức năng Tự động phân bổ (trang 16)
	Hãy đảm bảo rằng bình chứa nước giặt và bình chứa nước xả vải được lắp đặt đúng cách.	Lắp đặt bình chứa nước giặt và nước xả vải một cách chính xác. (trang 16)
	Bình chứa nước giặt và bình chứa nước xả vải • Kiểm tra lượng nước giặt và nước xả vải còn lại trong bình chứa.	Bổ sung nước giặt hoặc nước xả vải (trang 16)
	Trong các trường hợp sau, các thành phần đã thay thế có thể vẫn còn sót lại trong bình chứa nước giặt và bình chứa nước xả vải. • Khi nắp của lỗ đầu vào bị để mở ra hoặc khi lượng còn lại trong bình chứa thấp. • Khi nước giặt hoặc nước xả vải trong bình chứa trở nên giống thạch • Khi sử dụng các sản phẩm có độ nhớt cao, cô đặc hoặc tách rời • Khi chức năng Tự động phân bổ định không được sử dụng trong hơn một tháng	Vệ sinh bình chứa nước giặt, bình chứa nước xả vải và các đường dẫn. Chọn chế độ 9 giờ khi vệ sinh đường dẫn. (trang 35-37)
	Vi lượng sử dụng mỗi lần rất nhỏ nên có thể sẽ không thể phân biệt bằng mắt thường rằng liệu nó có được tự động tải chính xác hay không.	Tăng số lượng quần áo và kiểm tra xem lượng còn lại trong bình chứa đã được thay đổi chưa.
Khi bạn bỏ nước giặt hoặc nước xả vải vào Ngăn chứa và đồng thời cài đặt chức năng “Tự động phân bổ”.	Quá nhiều bột giặt và nước xả vải sẽ được thêm vào.	Chúng tôi khuyên bạn nên giặt lại.
Khi bạn muốn sử dụng thuốc tẩy với chức năng “Tự động phân bổ”.	Sau khi khởi động, thêm thuốc tẩy vào Ngăn chứa theo chỉ báo lượng nước giặt (ước lượng).	Hãy cẩn thận với nơi bạn bỏ thuốc tẩy vào. (trang 16)
Mặt trong của nắp Bình chứa và Thanh chỉ báo bị ướt	Hiện tượng sương mờ có thể xảy ra do độ ẩm, nhưng đây không phải là trục trặc.	Lau sạch bằng vải mềm.
Khi nước giặt hoặc nước xả vải được tự động thêm vào, nó sẽ phát ra âm thanh như éch kêu.	Vui lòng kiểm tra những điều sau. • Kiểm tra xem bình chứa có trống không. • Đảm bảo bộ lọc của bình chứa không bị tắc nghẽn.	Đây là âm thanh của một piston. Chúng tôi khuyến cáo như sau: • Bổ sung nước giặt hoặc nước xả vải để làm đầy • Nếu bên trong bình chứa bị tắc, hãy tiến hành bảo trì. (trang 35)
Mất điện	-	Máy giặt được trang bị chức năng khởi động lại. Nếu mất điện xảy ra trong khi máy giặt đang vận hành, chu trình (ví dụ: giặt, xả hoặc vắt) tại thời điểm đó sẽ được lưu lại và khi có điện, máy giặt sẽ tự động khởi động lại tại chu trình bị ngắt quãng. Nếu bị mất điện trong chu trình vắt, nắp sẽ bị khóa lại và không mở ra được. Sau khi có điện, khóa sẽ được mở.

Mã lỗi

Mã lỗi	Mô tả	Những thứ cần kiểm tra	Giải pháp
	Đồ giặt quá tải	Kiểm tra xem đồ giặt có bị quá tải không?	Giảm lượng đồ giặt theo hướng dẫn trên trang 18.
	Nước không được cấp	Vòi nước có mở không?	Kiểm tra vòi nước, bộ lọc ngõ cấp nước, các ống dẫn nước, và ống cấp nước.
		Chất bẩn có tích tụ trong bộ lọc ngõ cấp nước không?	
		Ống nước hoặc ống cấp nước có bị đóng băng không?	
		Nước cấp có bị đứt đoạn không?	
	Nước không tháo	Ống xả nước có bị chặn không?	Kiểm tra ống xả nước và ngõ xả nước ra.
		Ống xả nước có bị xoắn, bị ép hay bị đóng băng không?	
		Ống xả nước có được nối đúng cách không?	
		Ngõ xả nước ra ngoài quá cao?	
	Lồng giặt không quay	Nắp máy giặt đang mở?	Đóng nắp lại.
		Có phải tất cả đồ giặt đang nằm ở một bên của lồng giặt?	Thêm vài đồ giặt để giặt. (Nếu chỉ có một đồ duy nhất trong lồng giặt, lồng giặt sẽ dễ bị mất cân bằng.) Chờ cho đến khi lồng giặt ngừng quay, nhấn Start/Pause (Khởi động/Tạm dừng) để mở khóa và mở nắp ra rồi cân bằng quần áo trong lồng giặt. Đóng nắp lại và nhấn Start/Pause (Khởi động/Tạm dừng) để khởi động lại.
		Đồ giặt có bao gồm quá nhiều đồ dày như chăn mềm cotton hoặc quần bò hoặc có quá nhiều đồ lớn như tấm trải giường?	
		Máy giặt có bị lắc, hoặc sàn bên dưới máy giặt có bị nghiêng?	
		Có đồ không thể giặt được bên trong lồng giặt? → Trang 12: Chuẩn bị đồ giặt (phân loại đồ giặt)	
	Không thể khóa nắp máy	Nắp máy giặt đang đóng?	Đảm bảo rằng nắp máy giặt đã được đóng hoàn toàn. Kiểm tra để đảm bảo không có vật lạ bên trong công tắc khóa.
		Có vật lạ bên trong công tắc khóa không?	
	Không thể mở khóa nắp máy	Có vật lạ bên trong công tắc khóa không?	Tắt nguồn điện rồi bật lại và chờ trong ít phút. Nếu nắp vẫn bị khóa, hãy liên hệ trung tâm dịch vụ để sửa chữa.
	Tốc độ quay không đạt giá trị cài đặt.	Kiểm tra xem có quá bột giặt không?	Kiểm tra lượng bột giặt đã được sử dụng. Kiểm tra ống xả nước và cách lắp ống xả nước.
		Kiểm tra xem ống xả nước có bị tắc không?	
		Kiểm tra xem ống xả có được lắp đúng không?	

■ Trường hợp cảnh báo hiển thị “F0”, “F9”... trên màn hình, hãy ngay lập tức dừng máy giặt và liên hệ đại lý dịch vụ được ủy quyền hoặc đại lý dịch vụ để kiểm tra thêm và/hoặc sửa chữa.

Dịch vụ Khách hàng

Nếu máy giặt hoạt động lỗi, hãy tham khảo kỹ tài liệu Hướng dẫn Sử dụng trước khi liên hệ nơi sửa chữa.

Nếu bạn không thể xác định hoặc giải quyết sự cố, hãy liên hệ trung tâm dịch vụ tại địa phương.

Khi gọi đến trung tâm dịch vụ, bạn sẽ cần nêu rõ mẫu máy giặt, mô tả lỗi, và cung cấp địa chỉ và số điện thoại của bạn.

Thông số Kỹ thuật

Mẫu máy	SF-250ZFVAD
Nguồn điện	Xem bảng định mức ở mặt sau máy giặt.
Mức nước tiêu chuẩn	165 L (mức nước tối đa)
Lượng nước sử dụng tiêu chuẩn	275 L (Chương trình Giặt thường)
Áp lực nước	0,03 đến 0,8 MPa (0,3 đến 8 Kgf/cm ²)
Kích thước	Rộng 724 mm x Sâu 777 mm x Cao 1145 mm
Còn rọi	68 kg

Mẫu máy	SF-220ZFVAD
Nguồn điện	Xem bảng định mức ở mặt sau máy giặt.
Mức nước tiêu chuẩn	155 L (mức nước tối đa)
Lượng nước sử dụng tiêu chuẩn	270 L (Chương trình Giặt thường)
Áp lực nước	0,03 đến 0,8 MPa (0,3 đến 8 Kgf/cm ²)
Kích thước	Rộng 724 mm x Sâu 777 mm x Cao 1145 mm
Còn rọi	68 kg

Nếu cần hỗ trợ trong quá trình sử dụng sản phẩm, vui lòng liên hệ

TRUNG TÂM CHĂM SÓC KHÁCH HÀNG

Công ty TNHH Arçelik Hitachi Home Appliances Sales Việt Nam

Hotline miễn cước: 1800 6560

Email: contact.AHVN@arcelik-hitachi.com

Website: <https://hitachi-homeappliances.com/vn-vn/>

3WPL151821